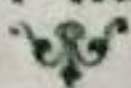




Số 34

Tháng 11 năm 1965



CÁC BẠN THƯỜNG-THỨC NHỮNG BÀI :

Con Cắm khố

của NGUYỄN-VĂN-NGHỆ

Một tấm gương bác ái

của QUYÊN-DI và VIVI

Chiều thứ Bảy

của NHẬT THƯƠNG

Ồ chim sáo

của CHÂU HÀ

Chuyện người họ Lâm

của HOÀNG-LIÊN-SƠN

Chơi điều (Thơ)

của NGUYỄN-LỆ-TUÂN

Những ngày mưa lỵ

của THƯƠNG-VIỆT-PHƯƠNG

Nông trại Báo Đen

truyện tranh của VIVI

Gã Rùa quý quý

của T. LINH

Làm lặc lero tường

của AH HNIT

Dzíc Dzắc

của HÀ-TÌNH

TUỔI - HOA

TẠP CHÍ THIẾU NHI — PHÁT HÀNH NGÀY 25 MỖI THÁNG

38, Kỳ-Đông — Saigon — Dãy số 20316

Chủ nhiệm:

Thư ký Tòa soạn:

Chân-Tín

Trường-Sơn

Giá báo mỗi số 5 đ — Một năm 12 số 50 đ
Miền Trung và Cao-Nguyên thêm 15 đ cước phí
máy bay mỗi năm.

Ngân-phiếu, chỉ phiếu xin đề tên: Ông TRẦN-VĂN-VŨ

CÁC EM THIẾU NHI THÂN MẾN

KỖ này các anh loan báo với các em một tin vui !

Đố các em biết tin gì ?

Nhưng thôi các anh xin nói ngay, để các em đỡ mất công đoán phỏng :

— TUỔI-HOA sẽ ra một tháng hai kỳ !

Các anh như nghe rõ từ phía tiếng reo hò của các em :

— Hoan hô ! Hoan hô ! ...

Từ ba năm nay, Tuổi-Hoa vẫn đều đặn giữ vai trò một người bạn trung thành với những đức tính cố hữu của người bạn tốt, hàng tháng tới thăm các em. Nay, để rút ngắn thời gian chờ đợi mà các em yêu cầu, TUỔI-HOA sẽ đến với các em cứ 15 ngày một lần, vào ngày 1 và 15 mỗi tháng.

Nhưng bao giờ thì bắt đầu ?

Lại xin nói ngay :

— Bắt đầu từ số 36, nghĩa là số phát hành vào kỳ lễ NOËL năm nay ! Dịp ấy TUỔI-HOA sẽ ra mắt các bạn với một hình thức tươi trẻ hơn, đằm dáng hơn, xứng đáng với sự chờ mong của các bạn trẻ trên toàn quốc.

Nhân dịp này, TUỔI-HOA cũng ân cần nhờ các em chuyển lời cảm tạ các vị phụ-huynh, vì chính nhờ sự thúc đẩy, khuyến-khích, ủng hộ của các vị mà TUỔI-HOA đã quyết định tăng thêm kỳ hạn và tăng thêm số phát hành.

Thân ái chào các em
Ban Biên Tập TUỔI-HOA

con Cám khô

★ NGUYỄN-V-NGHỆ

Àu ơ... Má ơi đừng đánh con đau... Đề con bắt ốc hái rau má nhờ...
ôi, ôi nín ngủ đi cưng...

Con Cám ngồi bẹp dưới đất, đưa đầy chiếc vồng nhỏ xíu làm bằng một mảnh khăn lông cũ xi đen bẩn, hai đầu cột vào hai thanh tre cắm chặt xuống đất. Nằm trong vồng không phải là một đứa bé, cũng chẳng phải một con búp bê, mà chỉ là một cái ve con con được quấn vải làm áo. Tuy nhiên qua đôi mắt to đen láy của con Cám, đó chính là một em bé vậy, và nó sống rất thật với cái cảnh dỗ em ngủ của một người chị nhà quê. Nó cất giọng trong trẻo buồn buồn hát lên những câu hát ru em có từ ngàn xưa, và đã thấm đượm vào hồn nó trong những lần mẹ nó ru nó ngủ ngày trước. Nắng trưa như dịu lại; bóng mát của tàng cây vú sữa trên đầu con bé như dày hơn; con chó Mực đang ngồi xòm trên vách nhà thè lưỡi thở hồng hộc, bỗng nằm mẹp xuống, gác đầu lên hai cẳng trước, lim dim cặp mắt; con gà trống ở đứng trên chuồng heo im ngay tiếng gáy; mấy con chim đang nháy nhót trên cành đậu ngay lại, ngơ ngác nhìn quanh... tất cả cùng lắng nghe những câu ca triêu mẫn, thoát từ đôi môi xinh mọng của con bé nghèo.

Nhưng giữa lúc ấy, chợt có tiếng cười hi hi vang lên, phá tan bầu không khí êm đềm: Tấn, một cậu bé ăn mặc sạch sẽ, từ trong nhà chạy ra vỗ tay nhái giọng:

— Àu ơ... ôi ôi... Hay quá, hay quá!

Cám bực tức quay lại gắt:

— Đi chỗ khác chơi! Tao có ghẹo mấy đâu, sao mày cứ phá tao hoài vậy?

Tấn nghinh ngang bước lại gần, đứng chống nạnh hất mặt nói:

— Tôi phá nữa, rồi chị làm gì?

— Tao đánh mày chết!

Tấn cười giòn:

— Ngon quá ta! Nhưng kìa, ba tôi ở sau lưng chị kìa.

Hai tiếng « ba tôi » như chứa một mãnh lực khiến Cám quay người lại, mặt thoáng vẻ sợ hãi. Song nó không thấy dượng Sáu đâu cả. Biết bị

mắc lừa, nó toan mở miệng mắng cậu « em ghẻ » một câu, nhưng khi nhìn về chỗ cũ, nó nghẹn lời đi, vì cảm giận quá sức : Hai trụ võng vừa bị thằng Tấn nhỏ phăng vút ra xa ; chiếc võng con xúc xỏ nằm vắt ngang rễ vú sữa nhều nhò như một mảnh giẻ rách bần thiu ; « em bé ve chai » thì té lăn lóc gần đó, nó không đau, không khóc, mà chính Cám mới thấy oằn thắt trong lòng, nước mắt trào ra ướt nhòa đôi mắt to đen, vốn đã buồn như đêm tối. Tức giận vô cùng, nhưng không biết làm sao hơn, Cám chỉ mếu máo :

— Tấn, sao mày chơi ác quá vậy ?

Đã không chút hối hận, Tấn còn nhe răng cười, đoạn ra bộ, nhìn mặt nói.

— Ôi thôi, em nhỏ tôi bị té rồi ! . . . Lêu lêu mắc cở, khóc cái miệng méo xệch xấu quá ê ! . . .

Không sao dẫn được cơn giận nữa, Cám vớ lấy một nhánh cây nằm gần bên, quất vào mình Tấn. Nhưng nó lanh lẹ tránh khỏi, và vụt chạy vào nhà. Cám tức tốc đuổi theo. Gần đến cửa, sắp tóm được thằng bé ranh, Cám bỗng bị một bàn tay xô bật trở lại, kèm theo là một tiếng quát ồ ồ như cộp rỗng :

— Đứng lại. Làm gì rượt em mầy dữ vậy ?

Cám lão đảo, va người đánh rầm vào cánh cửa. Nó hoảng hốt đến quên cả đau, khi nhận ra người cản đường là dượng Sáu, ba Tấn, cha ghẻ mình. Tấn vừa đứng dừng lại, và vụt đổi thái độ : Nó xịu mặt xuống làm như chực khóc òa lên, nũng nịu nói với cha :

— Ba ơi, chỉ rượt đánh con đó. Chỉ muốn giết con mà !

Dượng Sáu quắc quắc nhìn Cám :

— Đồ chó ! Mầy ăn hiếp em hả ?

Cám buông roi, phần uất nói :

— Con có ăn hiếp nó đâu ? Nó ăn hiếp con thì có.

— Mầy không ăn hiếp, sao xách roi tính đánh người ta ?

— Tại nó phá con, nó còn trêu chọc con nữa.

— Khá thật ! Hôm nay mầy dám cãi lý với tao há !

Dứt lời dượng Sáu chọt sẵn tới giáng vào má Cám một tát tai tối tăm mày mặt.

Một lần nữa, nó ngã quỵ vào vách, và ngồi phệt xuống luôn, ôm đầu khóc nức nở. Chiếc thân bé nhỏ xác xơ càng bé nhỏ xác xơ hơn với cái dáng thảm sầu. Hai bàn tay gầy guộc ôm lấy má, mái tóc rối phủ lấp cái mặt cuối gằm, thân hình ốm yếu co ro trong manh áo đen vá chằng chịt cứ run lên



qua từng tiếng nấc bị thương, trông nó chẳng khác một con chim non lạc lồng sau cơn giông gió phũ phàng. Đau đớn, uất ức, tủi thân quá, Cám cảm thấy mình nhỏ nhoi vô phước hơn một con vật. Nó khóc với tất cả đau buồn chất ngất trong tâm.

Ngay khi đó thiểm Tư, mẹ ruột Cám, từ nhà sau bước ra. Thấy cảnh con mình như vậy, thiểm cau có hỏi chồng :

— Ông đánh nó đó hả ?

Dượng Sáu đáp cộc lốc :

— Ừ.

— Nếu nó có lỗi lắm chi, ông dùng lời răn dạy không được hay

sao, lại nỡ đánh đập tàn nhẫn như vậy ?

— Bây giờ bà giờ giọng bênh con phải không ?

— Vâng, việc gì cũng vừa phải thôi chứ. Ông đã dày đoạ, bắt nó làm đủ chuyện cho ông, lại còn hà hiếp nó nữa à ?

— Hừ, tôi làm thế ấy, rồi sao ?

Nói xong, dượng Sáu hần học đi vào trong. Tấn cũng vênh váo bước theo sau Hai cha con điệu bộ giống hệt. Thiểm Tư khó chịu nhìn theo, đoạn bước lại bên Cám, ôm con vào lòng dịu ngọt hỏi.

— Con bị đánh đau lắm à ? Vì sao con bị dượng đối xử tàn tệ như vậy ?

Như được khơi thêm sâu tủi, Cám ngã đầu vào ngực mẹ, khóc to hơn. Thiểm Tư cũng rơm rớm nước mắt. Thiểm rút khăn lau mặt con buồn bã nói :

— Thật khổ cho con gái tôi, mới từng tuổi này mà phải gánh chịu bao điều phiền muộn. Cũng tại má cả !... Cám à, con có giận má không ?

Cám lắc đầu, tức tủi nói :

— Không, con hông có giận má. Con chỉ...

Nó muốn nói thêm nhiều, nhưng chẳng biết nói sao cho suông, nên chỉ ậm ừ, rồi thôi. Hai mẹ con ngồi im nơi ngạch cửa, lặng thinh, mỗi người miên man với một ý nghĩ. Cám buồn cho hiện tại rồi nhớ đến dĩ vãng mà lấy làm lạ, không sao hiểu được thái độ lạ lùng của cha ghẻ mình. Nó còn nhớ rõ...

Dạo ấy, sau khi chú Tư mất, thiếm Tư ở vậy nuôi con được ba năm, rồi tái giá với dượng Sáu. Dượng cũng goá vợ, có một đứa con, thằng Tấn, và là người trong làng. Thiếm Tư ưng thuận với dượng phần lớn chỉ vì lo cho Cám, muốn cho nó được hưởng cái cảnh đầm ấm của gia đình, có đủ cha đủ mẹ đùm bọc chở che. Mà quả vậy, quãng đầu trong đoạn đời mới, mẹ con thiếm được sống trong vui sướng thật. Dượng Sáu tỏ ra rất thương yêu vợ kế, và chiều chuộng săn sóc con ghẻ như con ruột của mình. Cảnh ấm êm đó tưởng cứ thắm đẹp mãi, ngờ đâu mấy lúc gần đây, dượng Sáu lại thay đổi thái độ một cách đột ngột. Tự dưng dượng sinh ra ghét bỏ thiếm Tư, hằn học trong từng cử chỉ, lời nói, mỗi lần tiếp xúc. Phần Cám, dượng đối xử với nó chẳng khác một đứa ở : mảnh áo lành thay vào mảnh áo vá, tình thương lấy đi thay bằng khắc nghiệt. Thằng Tấn cũng nương theo cha mà hỗn láo với mẹ ghẻ, hiếp đáp chị. Mẹ con thiếm Tư cam chịu biết bao tủi cực không biết nguyên nhân do đâu mà ra.

Trầm ngâm một lúc, thiếm Tư kéo con lại ngồi nơi bộ ván, và hỏi

— Hôm qua có cô Ba lại thăm, con có thấy không ?

Cám gật đầu :

— Dạ thấy.

— Cồ đến bàn với má, muốn đem con về ở với cồ đó. Con chịu hôn ?

Cám ngần ngừ không đáp. Nó không muốn xa mẹ, người nó yêu kính nhất đời. Ngoài ra, còn một lý do nữa khiến nó e ngại khi phải theo cô. Ngày trước, bà nội, ba nó còn sống, đã cùng má nó, cô Ba chung sống một nhà, nó thấy cô chẳng tốt chi. Cô ghen ghét má nó, tìm lời gièm pha nói xấu má nó với bà nội, làm phiền má nó luôn. Cám đã thầm giận cô lắm, bây giờ bắt về sống với cô nó không muốn chút nào. Cám định nói :

— Thôi má ạ, con hông chịu đâu.

Song một ý nghĩ chợt loé lên trong đầu, khiến nó lại thôi : Ờ, không chừng vì có mặt mình mà dượng xử tệ với má. Nếu mình đi, biết đâu lại khác. Mình ra thế nào cũng mặc, miễn sao má được sung sướng thì thôi. Má đã khổ nhiều lắm. Trước kia má phải chịu sự bắt nạt đầy đọa của bà nội, cô Ba và cả ba nữa, bây giờ cũng chẳng hơn gì. Đời má sao đáng buồn thế ?

Thấy con suy tính quá lâu, thiếm Tư hỏi lại ,

— Con nghĩ sao ? Ở đây tuy gần má nhưng má nào có chăm sóc cho con được gì. Về với cô có lẽ con sẽ được sống đầy đủ hơn đó.

Cám gật đầu, nghẹn ngào nói :

— Dạ, con xin vâng lời má.
Rồi nước mắt lại trào ra chan hòa.

∴

Cô Ba với lấy chiếc lược để trong góc bàn, tươi cười bảo Cám :

— Tắm rửa sạch sẽ rồi đấy à ? Lại đây cô chải đầu cho, cháu cưng.
Cám ngoan ngoãn vâng theo. Chải gỡ lại mái tóc ướt và rối của nó xong, cô lấy kéo vạch móng tay cho nó nữa. Vừa làm, cô vừa nói :

— Má mày thiệt tệ, có mỗi một đứa con gái mà không chăm lo gì đến cả.

Cám nói :

— Tại má con không có thời giờ săn sóc con thường đó thôi. Chứ má con thương con lắm, cô ạ.

Sửa soạn cho Cám xong rồi, cô Ba lấy kiếng đưa nó soi. Cám đỡ lấy, ngạc nhiên nhìn vào bóng mình : Con Cám mà xinh thế ư ? Với mái tóc đen mượt chảy xuôi ra đằng sau lòa xòa phủ xuống bờ vai nhỏ, để lộ gương mặt tròn trĩnh sáng sủa, với cặp mắt to chớp chớp đôi hàng mi cong dài, lộ nét vui thích thơ ngây, với cái miệng cười chúm chím đẹp như cánh hoa chớm nở, trông nó khác lạ thế nào ?

Cô Ba vui vẻ hỏi :

— Sao, có đẹp không cô bé ?

Cám cúi mặt, thẹn thò không đáp. Lòng cảm mến đối với cô len vào hồn nó sâu thêm tí nữa.



Cám về ở với cô Ba đã bốn năm hôm. Mấy bữa đầu nó buồn bã kém ăn kém nói. Song dần dần, nhờ cô Ba khéo an ủi vỗ về nên nó vui tươi trở lại. Cũng do những cử chỉ thân ái đó, mà sự ngờ vực cô mình tan biến ngay trong đầu Cám. Trái lại nó, càng thấy mến thích cô nữa là khác. Từ trước đến giờ có ai nuông chiều, dịu ngọt với nó như cô vậy ? Nó nghĩ rằng thời gian đã gột rửa đi lòng ích kỷ của cô rồi. Nhưng sự thật, đã là ột thì khó mà hết cay. Cô Ba đem Cám về sống với mình là để thực

hiện một tham vọng đầy, nào có thương tưởng gì đến thân nó đâu. Những cử chỉ trêu mến, những lời lẽ ngọt ngào vuốt ve cỗi lòng cô đơn của con bé chỉ là những mảnh khoé trong bước đầu kế hoạch của cô đó thôi. Và bước đầu có thể nói là hoàn toàn thành công rồi, cô quyết định lần sang bước thứ hai ngay chiều nay... Cô vụt hỏi Cám :

— Cám à, con thích có nhiều tiền hôn ?

Cám hơi sững sốt. Lâu nay nó ít nghĩ đến điều đó, không dám nghĩ thì đúng hơn. Tiền ! Ờ, nếu có nhiều tiền thì vui biết mấy. Cám sẽ mua quần áo mới để mặc, mua sách vở học như thằng Tấn vậy, mua búp bê nữa và còn bao nhiêu thì đưa má xài. Nhưng làm sao Cám có nhiều tiền chứ ? Cô Ba hỏi vậy làm gì vô ích ? Cám nói :

— Con cũng thích, nhưng...

Cô Ba ngắt lời :

— Không nhưng chi cả. Nếu con thích, con có thể có được như thường.

Đôi mắt to của Cám càng to thêm, cái miệng tròn vo hỏi :

— Cô nói sao ? Con làm việc chi được mà có nhiều tiền ?

— Được chứ. Như con Bánh đó nó có lớn hơn con đâu nào ?

— A, con hiểu rồi : Muốn có tiền, con phải đi ở mướn như con Bánh phải chăng ạ ?

— Đúng vậy. Con xem, con Bánh đi làm ở tỉnh mỗi lần về làng nó ăn mặc bảnh bao biết chừng nào ! Nghe nói ba má nó nhờ nó mà đỡ túng bần đấy... Con hãy nghĩ, có nên đi làm như nó không ? Con nói rằng con thương má con, nhưng chẳng có ý gì chứng tỏ. Nếu con đi làm kiếm tiền cho người thì mới rõ lòng hiếu thảo được.

Lời cô Ba phải quá. Cám đã thấy xiêu lòng :

— Nghe cô nói con cũng chịu, Nhưng ở đây đâu có ai mướn đưa ở ?

— Ờ, thì cô sẽ dẫn con ra tỉnh kiếm chỗ làm. Có khó chi, miễn con chịu làm là được.

— Dạ con chịu rồi đó. Mà chừng nào hờ cô ?

Cô Ba ra về âu yếm, vuốt tóc Cám, dịu lời hơn :

— Cháu của cô ngoan quá ! Bàn vậy chứ chưa vội gì. Phải để con nghỉ ngơi vài ngày đã chứ.

Đoạn cô cười, mừng rơn trong bụng.

Thế là hai hôm sau, cô Ba dắt cháu khăn gói ra tỉnh.

Khi đi ngang qua nhà dượng Sáu, Cám níu cô đứng lại :
— Khoan đã cô, cho con vào thăm má con một lần nữa, và cho bà hay con theo cô đi làm, nghe ?

Cô Ba cau mày toan nạt nó một câu, song nghĩ sao, cô dịu giọng :
— Không nên con à. Ba ghê con chẳng ưa gì con. Thấy mặt con, thằng chả sanh giận rồi ghét lây cả má con nữa đã... Vả lại, cô nghe nói má con đi đâu vắng mấy hôm rày, gặp sao được ?

Dứt lời cô kéo Cám đi. Nó riu riu bước theo, mặt xụ xuống, đôi mắt buồn lại chực khóc.

Ra đến tỉnh, cô Ba đưa Cám đến ở nhờ nhà một người quen. Phần cô lo chạy đi kiếm chỗ làm cho nó. Một mình ở nơi nhà người lạ, nhìn trước mắt cái gì cũng khác thường, con bé cảm thấy bơ vơ như một con nai xa lạc rừng thẳm. Bấy giờ, người thân thích gần nó nhất là cô Ba. Nó cần có cô bên mình hơn cả má nó nữa. Cô bỏ nó đấy mà đi, nó ra vào trông ngóng, thầm trách sao cô đi lâu quá vậy. Nếu cô không về với nó, thì chắc chết ! Con nhỏ cứ nghĩ thế mà sợ cuống lên.

Nhưng rồi đến chiều cô Ba cũng trở về. Cô vui vẻ cho Cám hay đã tìm được chỗ làm cho nó với lương tháng 300 đồng.

Sáng hôm sau cô Ba dẫn Cám đến nhà chủ. Giao cháu cho bà chủ xong, cô dặn dò nó mấy câu, rồi đi. Cám chạy theo nói như van :

— Cô ơi, có rảnh ghé thăm con nghe cô ! .. À, có gặp má con, cho con gởi lời thăm với.

Cô Ba quay lại tươi cười :

— Con cứ yên lòng làm lụng cho giỏi. Cô vẫn ở ngoài tỉnh, sẽ đến thăm con thường mà.

Nhà Cám ở làm gồm có một bà mẹ, tức bác Bảy, hai người con là anh Hai đi làm việc, và anh Hoàng học ở trường trung học. Lần đầu tiên bước vào cuộc đời đi ở mướn, Cám lo sợ e ngại vô cùng. Nó đi đứng khép nép, gần như run sợ khi đứng trước mặt chủ. Song chỉ một tuần lễ sau, mặc cảm nhỏ nhoi tiêu tan dần, nó tươi tỉnh lên đôi chút. Bà chủ mà ban đầu nó tưởng rất nghiêm khắc, lại rất nhân từ. Bác Bảy đối xử với nó như con cháu trong nhà vậy. Anh Hai cũng chả khó hơn. Anh Hoàng thì dễ chịu nhất rồi. Công việc của Cám có chi là nặng nhọc so với lúc ở với dượng Sáu ? Quét nhà, phụ nấu nướng với bác Bảy, giặt đồ, thế thôi. Riêng anh Hoàng, áo quần của anh, anh lo giặt lấy không chịu giao cho Cám. Anh bảo lúc trước không có nó thì nhờ ai ? Vả, anh làm theo ý mình vẫn thích hơn. Thấy Cám tỏ ý ham học, những lúc rảnh anh dạy nó học chữ nữa. Công

việc hơi khó một chút, bởi Cám chưa biết gì cả. Nó có đến trường bao giờ? Tuy thế, anh chẳng lấy làm phiền, trái lại còn vui vì tự cho mình đã làm một việc có ích cho người. Chẳng bao lâu mà Cám đã ê, a đánh vần đọc báo được. Ông anh Hoàng nó ghi khắc trong tâm khảm, khó mà phai. Cám tự nhủ: Nếu được ở mãi với bác Bảy, anh Hai, anh Hoàng như thế này nó cũng vui.

Cuối tháng đầu, cô Ba đến lãnh tiền. Cô đưa cho Cám mười đồng bạc, và bảo :

— Con giữ đề dành ăn bánh. Còn bao nhiêu cô đem về cho má con nhé.

Cám vui vẻ nói :

— Phải đó. Con có xài chi lắm mà lấy nhiều.

Nó tưởng tượng ra vẻ mặt ngạc nhiên mừng rỡ của thiềm Tư khi nhận được tiền của nó, mà vui vô hạn.

Cuối tháng thứ hai, cô Ba hơi hải đến cho hay má Cám đau nặng, và xin bác Bảy cho nó về. Nghe mẹ bệnh, Cám cũng nóng được gặp mặt. Nó vội vàng thu xếp quần áo, từ giã chủ. Bác Bảy trao tiền cho cô Ba, dặn cô chóng dẫn nó trở lại, nếu có chuyện gì thì cho bác hay. Anh Hoàng đưa Cám ra tới cổng. Nó nắm tay anh :

— Thôi em đi nghe anh. Má em hết bệnh, em trở ra liền. Xa anh lâu nhớ lắm.

Đoạn nó chạy theo cô Ba. Đi một đời, Cám lấy làm lạ khi thấy cô Ba không dẫn nó ra bến xe đề đề về làng, mà dắt nó tới một ngôi nhà ngói nọ. Nó đứng dừng lại trước cửa cổng, trợn mắt hỏi :

— Sao không trở về làng thăm má con lại tới đây? Hồng lẽ má con ở trong nhà này sao cô?

Cô Ba cười hì hì :

Lúc này cô nói má cô đau, là nói dối để có cớ cho con thôi việc đặng dẫn con đến làm ở đây đó. Làm chỗ này lương cao hơn nhiều con à.

Rõ ra, Cám bức tức hết sức. Tại sao cô Ba nỡ đem má nó làm phương tiện lừa dối gia đình bác Bảy, đánh lừa cả nó nữa? Tại sao cô không nói thẳng với bác Bảy? Bác Bảy, anh Hai, anh Hoàng đều là người tốt, xử sự như vậy thật không phải chút nào. Cám giận ghê lắm. Song nó chịu đề nén đã quen, nên chỉ vùng vằng đôi chút, rồi cũng theo cô Ba đi vào nhà nọ.

Bắt đầu từ hôm ấy, Cám sang ở mượn một gia đình mới: Ông bà Phán và đám con tám đứa lúc nhúc như gà con. Về ở nơi đây, Cám đã trở lại với kiếp sống đọa đày từng bầu vú lấy nó. Con bé còn khổ sở hơn hơn

là lúc sống với cha ghê. Mặc kệ tắm thân ốm yếu với mới tuổi mười hai, mười ba, người ta bắt nó làm cho đáng tiền mướn chứ. Mỗi ngày Cám phải thức dậy thật sớm giặt cả thau vụn quần áo, rồi nấu nước, pha sữa, chạy ra chợ mua thức ăn điếm tâm cho chủ, về nhà lại quét tước, chẻ củi lo nấu cơm, trưa thì lau nhà, ủi đồ, xế chiều xách nước tưới kiềng, tắm rửa cho đám trẻ... Hình như lúc nào cũng có công việc cho nó làm. Đã vậy nó còn bị bà chủ rầy mắng luôn, và mấy đứa con lớn của bà hiếp đáp hành hạ nữa. Tủi cực chổng chất, nhiều lúc nó nhớ lại cảnh sống với gia đình bác Bảy mà tiếc thắm. Có lần nó thấy anh Hoàng đi ngang qua nhà, nó hoảng hốt chạy vào trong lánh mặt, dù thực tâm vẫn muốn gặp lại người mình yêu kính. Nó sợ anh Hoàng hỏi ra, cho nó là phường dối trá, ham tiền thì khờ.

Cám làm đủ một tháng, cô Ba lại đến lãnh tiền. Lúc cô xuống nhà dưới, nó kéo cô ra sau hè, rơm rớm nước mắt mà nói :

— Cô ơi, làm ở đây cực quá, lại bị chê trách rầy rà hoài, con chịu hông nổi. Cô cho con thôi, trở về làm với bác Bảy hoặc đi làm ở đâu khác cũng được.

Với những lời van lơn tha thiết đó, Cám những tưởng cô Ba sẽ chiều theo, hay ít nhất cũng an ủi nó vài lời. Nào ngờ cô sa sầm nét mặt, quắc mắt nghiêng rằng :

— Cực cái gì ? Chà, lúc này lại sanh tật làm nũng hả ? Không thôi chi cả ! Mày phải rán làm sao cho bà chủ vừa ý. Để cho bà phàn nàn điều gì thì biết tay tao.

Cám kinh ngạc đến sững sờ, và trong lúc cô quay đi, nó úp mặt vào tay khóc rấm rức. Thằng Quyền con đầu lòng của bà Phán, không biết đứng rình gần đấy tự hồi nào, bước lại bảo :

— Mày muốn thôi hả ? Còn lâu ! Cô mày lãnh tiền trước hai ba tháng rồi đó.

Đoạn nó cười ha hả, và bỏ đi. Cám thấy tan nát cả lòng. Phải chăng cô nó chỉ thương tiền mà không chút thương nó ? Ủa, mà tiền nó làm ra, cô nó bảo là đem về cho má nó hết, thì ít hay nhiều nào có lợi gì cho cô, sao cô quan tâm đến thế ? Cám không sao hiểu. Nó gục đầu khóc lớn hơn.

Bà Phán gọi Cám lại, trao cho nó một cái tô kiêu và bảo :

— Lại tiệm chú Tiểu mua hai đồng tương ngọt. Tắm giầy hai chục đây, mua rồi nhớ đếm kỹ tiền thối nhé. Đi nhanh lên.

Thằng Quyền đứng bên xen vào :

— Ê, đừng có ăn lời đấy nhé !

Cám làm thỉnh cầm tô đi. Tiệm chú Tiều cách nhà không xa mấy. Lúc Cám vào, tiệm vắng khách. Nó hỏi mua tương, và trao tô, tiền cho chệt Tiều. Chú chưa kịp mức thì có một ông ăn mặc đàng hoàng bước vào hỏi mua lung tung. Chệt Tiều lật đật nhét tiền của Cám vào túi, đặt tô lên bàn, lo tiếp ông khách đã. Hai người, kẻ thách người trả một hồi mới mua bán xong. Cám nóng ruột quá. Đi mua lâu như vậy, không khéo về lại bị chủ mắng. Lúc chệt Tiều mức tương xong, nó vội tiếp lấy tô, quày quả ra khỏi tiệm. Nhưng đi được một đôi, Cám sực nhớ mình chưa lấy tiền thối. Nó vội trở lại đòi. Dè đâu chệt Tiều hăm hăm cất giọng lơ lơ bảo :

— Đừng có nói bậy. Lúc này mấy đũa có hai đồng, bây giờ nói hai chục hả ?

Mặc cho con bé hết lời van xin, chú Ba Tàu nhứt định không trả lại tiền dư. Chú quát :

— Về đi, từ nay đừng tới đây mua. Bán cho mày xui quá !

Thấy không thể nào làm cho chệt mở lòng nhân được, Cám đành đi ra. Nó rầu rĩ không biết phải về nói làm sao với bà Phán. Giữa lúc khốn cùng, nó bỗng nảy ra một ý, và thấy nhẹ hẫng lòng. Ờ, thôi thì lấy tiền của mình trả cho chủ vậy. Mỗi lần lãnh lương cháu, cô Ba đưa cho nó năm mười đồng. Nó cất đấy không ăn xài chi cả, định để dành mua một con búp bê. Nhưng bây giờ thì thôi, tan mộng ! Mừng vì thoát được cơn nguy, buồn vì mất cả tiền, hai cảm nghĩ trái ngược lẫn lộn trong đầu con nhỏ, tạo nên một nét mặt kỳ dị, làm như nửa cười nửa khóc.

Về gần đến nhà, Cám chợt để ý đến một cặp vợ chồng vừa đi sột ngang. Người đàn ông dáng dấp trông giống cha ghẻ nó quá. Còn người đàn bà bị ông ta che khuất nên không thấy rõ. Cám lập tức đuôi theo, xem có phải dượng và má nó chẳng. Chừng đến gần nhìn kỹ, nó sững sốt : Người đàn ông đúng là dượng Sáu, nhưng người đàn bà không phải là thiểm Tư. Tại sao cha ghẻ Cám không đi với má nó, lại chung bước với ai lạ hoắc vậy ? Nó thất vọng, thắc mắc vô cùng. Cám không tra gì dượng Sáu, nhưng chẳng hiểu sao nó mong thiểm Tư luôn sống với dượng, và không muốn ai chia rẽ dượng với má nó cả. Bây giờ linh cảm rằng chính người đàn bà đã cướp mất vị trí của má nó bên dượng Sáu, tự dưng nó

thủ ghét bà ta hết sức. Bất giác Cám bước sấn tới, toan hỏi cho ra lẽ. Nhưng vừa khi ấy, dượng Sáu chợt quay lại, trừng mắt nhìn. Như chạm phải một luồng điện, bỗng nhiên nó bủn rủn tay chân, đứng dừng hẳn lại. Rồi tưởng chừng như dượng sắp nhảy tới, giáng cho nó hai ba tát tai như thuở nào, nó quay người bỏ chạy. Bất ngờ, vấp phải một cục đá, nó té lăn kềnh. Tô tương sút khỏi tay, văng ra bề nát. Cám chết điếng cả người, Trời ơi ! hoạn nạn sao mà dồn dập thế này ? Mất tiền còn có thể đền. Bề cái tô kiểu biết tìm đâu ra cái thứ hai ? Cám hoảng sợ đến không khóc nổi. Tay chân nó run lẩy bẩy, tìm đập xuống võ ngực. Nó hình dung nét mặt, bộ điệu giận dữ của bà chủ mà rùng mình. Có nên trở vào nhà



không ? Không ! Phải trốn. Nó thất thểu đi, như lặn dò trong một đêm tối mịt mù đầy gió bão.

Cám cứ lê bước không định hướng, đầu óc chaoáng voảng gần như không ngại gì, không biết gì đến khung cảnh rộn rịp của phố xá. Hình như có đôi lần nó va phải người đi đường, bị xô ra chửi cho một câu, hoặc sắp đâm đầu vào xe đang chạy. Đêm dần buông, đường phố đã lên đèn, nhưng không soi rọi vào lòng nó một tí ánh sáng nào. Mỗi mết, vô tình cũng vừa đến một công viên, nó lại ngồi phệt trên một băng đá, ngơ ngàng nhìn người qua lại.

Cám mừng rỡ :

Gần chỗ Cám ngồi có một đám trẻ đang tung tăng chạy nhảy reo đùa bên cạnh cha mẹ chúng. Đứa nào cũng quần áo thơm tất, vai tươi như chim sẻ. Nhìn chúng, rồi ngó lại mình, Cám thấy tủi thân. Con nhỏ kia với nụ cười hồn nhiên, mái tóc chải chuốt, áo quần giày vớ đẹp đẽ đó, cũng chỉ là một con bé thường thôi, nó nào khác, mà sao người ta sung sướng vậy, còn nó vì lẽ gì phải khổ sở thế này ? Ôi, cũng vì nó sinh ra trong một gia đình nghèo, lại thiếu cha xa mẹ. Nếu nó được làm con của một gia đình khá giả, thì kém ai ? Tội nghiệp cho con bé. Má nó đặt cho nó cái tên là Cám, chắc cũng mong đời nó sẽ giống như con Cám, trong chuyện cổ tích vậy. Mà giống thật, nhưng than ôi, chỉ giống con Cám ấy ở cái đoạn nó sống với mẹ ghẻ, cái đoạn bị chết lên chết xuống, mà không chịu giống cái hồi nó hoàn lại hình người, về làm vợ thái tử, mới đáng buồn chứ ! Hơn nữa, con Cám ngày xưa trong lúc bị khốn khó còn được Tiên, Phật giúp đỡ, có áo tiên giày tiên này nọ, còn nó nào được an ủi gì ? Con Cám này đúng là « con Cám khổ » chứ không phải « con Cám sang » mà !

Ngồi nghĩ một lúc hết mỗi chân, Cám định rời băng đá, bỗng nghe có tiếng kêu ngạc nhiên lẫn mừng rỡ vang ngoài sau, rồi ai đấy chạy tới ôm chầm lấy nó. Nó kinh hoảng, tưởng chắc bà Phán dò theo bắt mình. Nó vùng vẫy la oái oái. Người ấy liền buông nó ra ngay, lo lắng hỏi :

— Ô kìa Cám ! Con làm gì vậy ?

Nghe cái giọng rất quen, êm ái, thân yêu quá, Cám vụt quay lại nhìn kỹ người nọ. Đoạn nó mừng rỡ kêu to một tiếng :

Má !

Thì ra đó là thắm Tư. Nhận ra mẹ, Cám bỗng gục đầu vào lòng thắm khóc ò lên. Thắm đề mặc cho con khóc, vì chính thắm Tư cũng khóc kìa. Hồi lâu Thắm Tư vuốt tóc con âu yếm bảo :

— Thôi nín đi con. Cô Ba con đâu lại để con đi một mình ? Sao con buồn quá vậy ?

Nước mắt chảy nhiều buồn phiền cũng vui bớt, Cám nói :

— Chuyện dài lắm má ơi, đề rồi con nói má nghe. Còn má đi đâu lạc đến đây vậy nè ?

— Má đi tìm dượng... mà không, tìm con đấy.

— À, Hồi này con thấy dượng đi với ai đó. Con tính...

— Thôi đừng nhắc tới y nữa. Từ nay con không còn dượng chi hết, chỉ có má thôi; và má sẽ ở mãi bên con, chịu hôn ?

(xem tiếp trang 41)

một tấm gương bác ái



TIN Bác Sĩ Schweitzer từ trần được loan đi trong sựng sốt và đau đớn của toàn thế giới. Bác Sĩ Schweitzer, một bác sĩ nhân mà tiếng tăm vang dội cả năm châu đã không còn nữa. Bác Sĩ Schweitzer, sử giả tình thương đối với dân da đen Phi Châu đã vĩnh viễn từ giã những bệnh nhân nghèo khổ của ông để bước vào cõi đời đời.

Bác Sĩ Schweitzer quả xứng đáng với lời ca tụng là « Đệ nhất vĩ nhân của thế kỷ » của tuần báo Life ở Mỹ, suốt đời ông hầu như chỉ biết hy sinh xả kỷ, gieo rắc tình bác ái cho nhân loại. Con người điển hình cho tình nhân loại đó, thiết tưởng rất đáng cho chúng ta biết tới và tôn trọng :

Albert Schweitzer sinh ngày 14-1-1875 tại Kaysersberg, miền Alsace (lúc đó thuộc nước Đức), ngay từ nhỏ đã có khiếu âm nhạc, mới 9 tuổi ông đã có thể xử dụng đàn đại phong cầm trong nhà thờ ; tại Strasbourg Schweitzer học rất xuất sắc về thần học và triết học, năm 1902 ông đậu bằng Thạc sĩ Thần học.

Càng lớn Albert Schweitzer càng ý thức được « sứ mệnh » làm dịu nỗi thống khổ của nhân loại ông đã đem hết sức bình sinh để thực hiện sứ mệnh đó. Nhiều cuốn sách của ông đã được xuất bản nhằm cổ vũ lòng bác ái của thế giới và cụ thể hơn ông đã đem cả cuộc đời mình phụng sự nhân loại ở một khu rừng hẻo lánh Phi châu.

Lòng bác ái của bác sĩ Schweitzer được thể hiện một cách quá rõ rệt và phi thường khiến ai nấy đều phải cất tiếng khen ngợi. Một đạo diễn đã thực hiện cuốn phim « Bonne nuit, Docteur Schweitzer » đề ca tụng ông. Năm 1963 bác sĩ đã được trao phần thưởng quốc tế Nobel về hòa bình. Với những lời tán tụng của mọi người xung quanh, Bác Sĩ Schweitzer làm không biết tới, ông vẫn suốt ngày tận tụy cùng những con bệnh nghèo khổ của mình.

Gần đây, bác sĩ Schweitzer viết sách và gửi lời kêu gọi đi khắp các nước đề khuyến cáo mọi chánh phủ đừng lôi kéo thế giới vào cuộc chiến tranh nguyên tử khốc liệt.

Giá trị thực của bác sĩ Schweitzer, là ý chí cương quyết, hiến trọn cuộc đời mình cho lý tưởng nhân đạo, nhất định chối từ nếp sống sung sướng hưởng thụ để đi vào con đường đầy vất vả và chỉ biết ban phát chứ không hề nhận lãnh.

Tuy chưa phải là một thánh nhân, nhưng bác sĩ Schweitzer, quả là một vĩ nhân một con người có đời sống cao đẹp làm tăng ý nghĩa đời sống của nhân loại. Xem những trang sau, các bạn sẽ nhận rõ được điều ấy...

sản sóc cho Dân.
chúng ...

A man with a mustache, wearing a light-colored suit jacket, a white shirt, and a dark striped tie, is looking down at a book he is holding. The book has the title 'HỘI TRƯỞNG GIÁO BA LÊ' written on it. To the right of the man is a large, dark, irregular shape that appears to be a shadow or a stylized graphic element.

A black and white line drawing of a steam locomotive pulling a train through a landscape. The locomotive is at the front, emitting smoke from its chimney. It is pulling several passenger cars. The train is moving along a track that curves through a landscape with trees and a winding path. The drawing is simple and stylized, with bold lines and some shading.

Tại LAMBORÉNÉ, TỬ BỘ. Lạc này
Sang bộ Lạc kia...

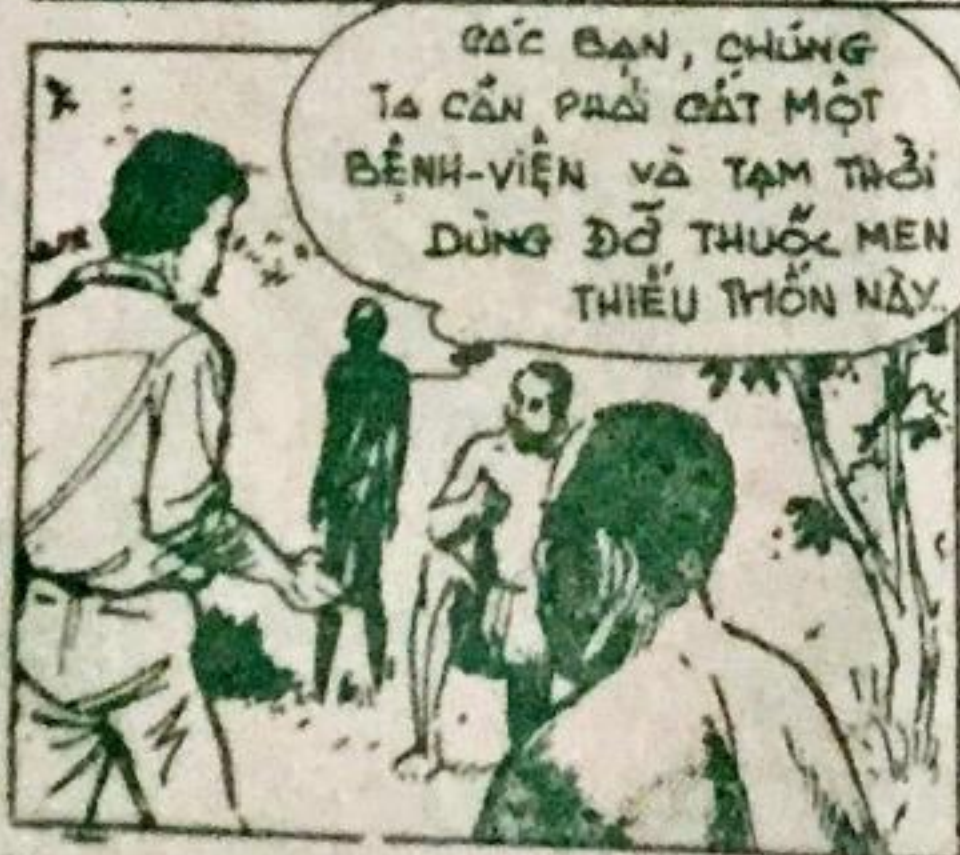
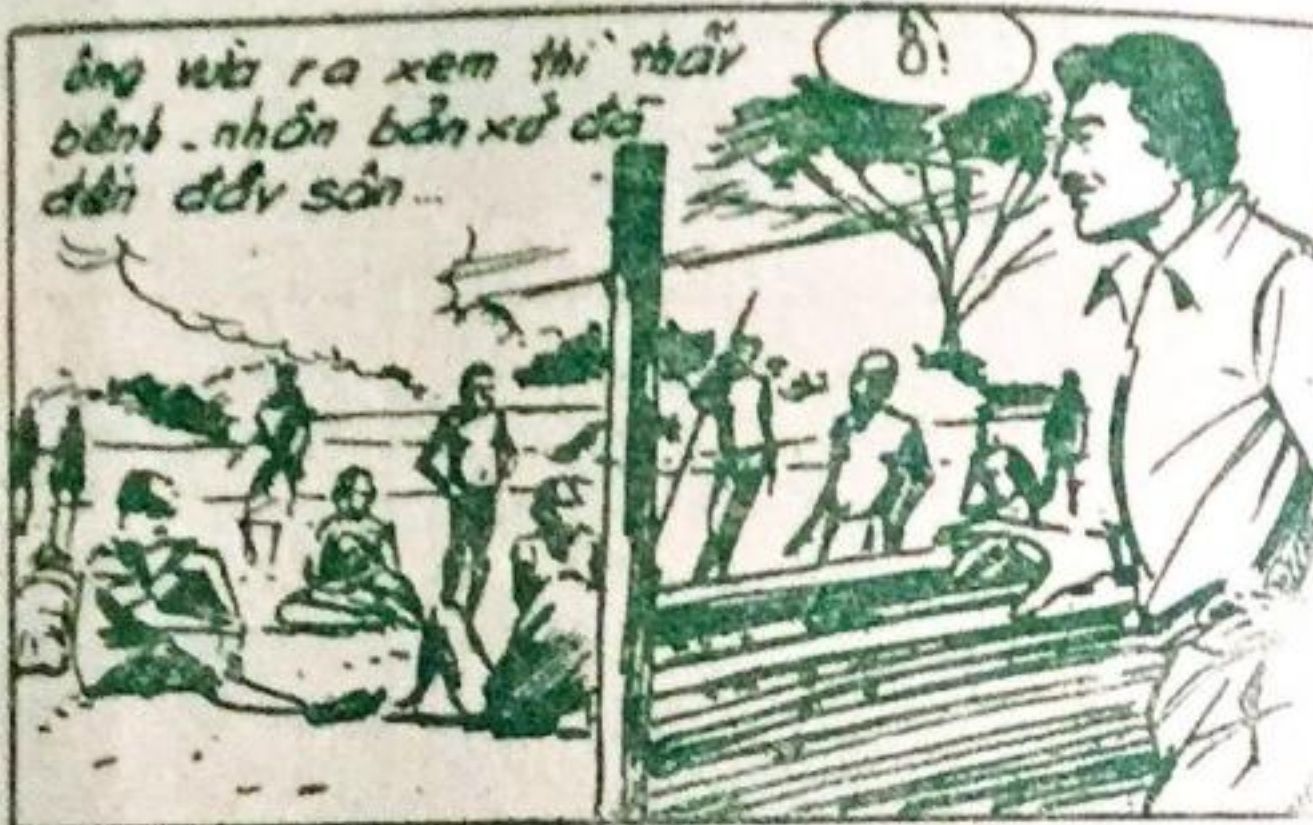


gho nhau... ?

Một... người... chữa... bệnh...
Da trắng... vừa đến... để... xoa
dịu... bệnh nhân... của
chúng ta...

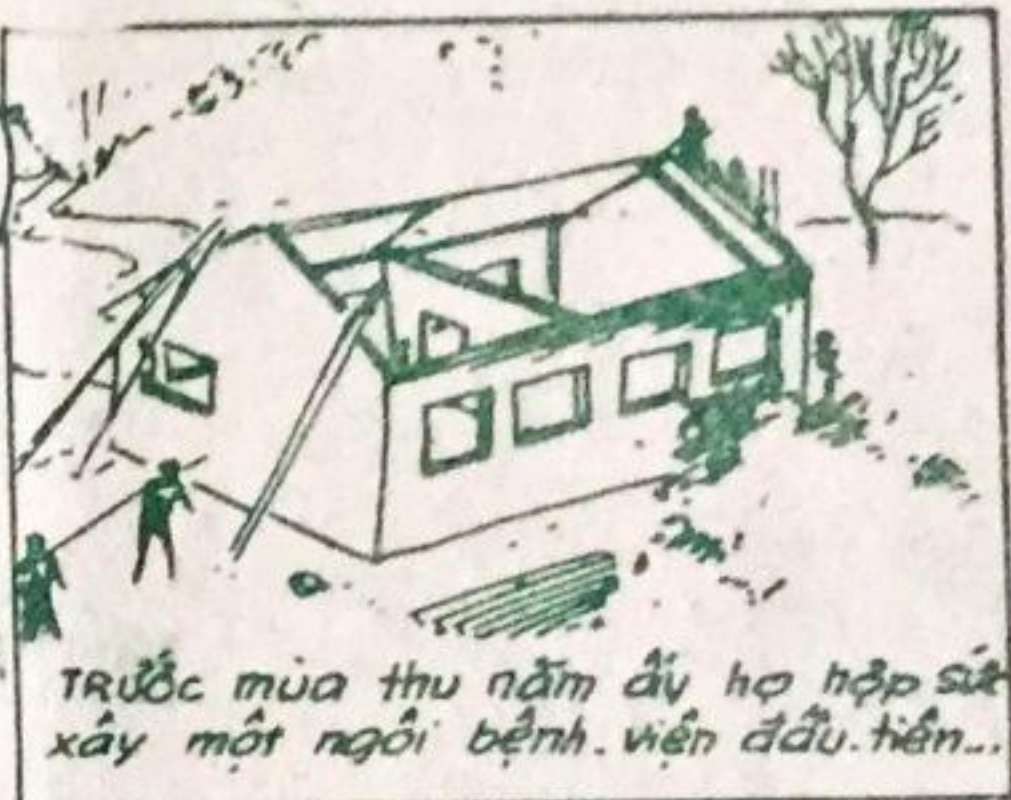
ĐÂY EM, MỘT NGÔI NHÀ
DÀNH SẴN CHO TA...

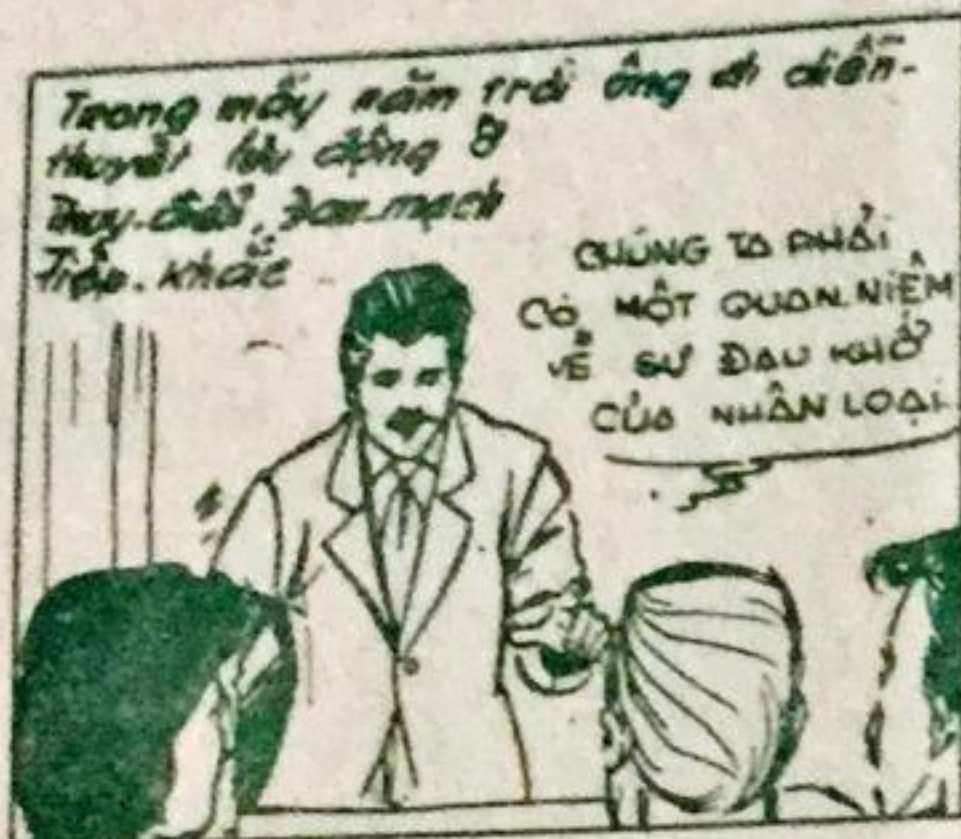
Và từ khắp nơi...
 MẸ RÓN ĐẾN NHÀ
 NGƯỜI DA TRẮNG VỪA
 ĐẾN... ÔNG SẼ CHỨA LÀNH
 CHO MẸ ...





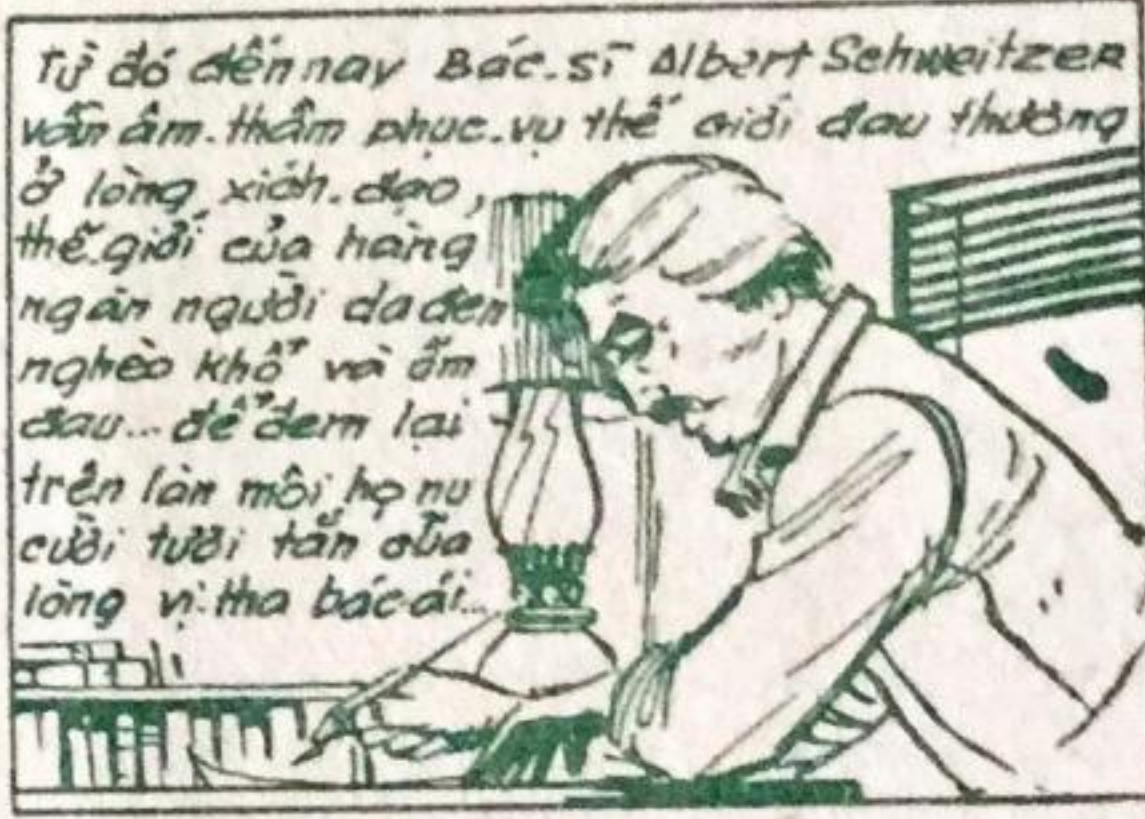
Mặc dù Bác sĩ SCHWEITZER là người "xứ DIỆM HẠNH" mà ông lại sinh sống trên xứ pháp, nên ông dùng tiếng Pháp. Những ngày sau Bác sĩ đi tìm người phụ tá để làm việc.





cứ mỗi lần bệnh viện hết lương thực và thuốc men, bác sĩ lại về Âu châu để lấy đại phong cầm và diễn thuyết, thu hút một số tình-giả khổng lồ và làm cho họ say-sưa thích thú... Nhờ thế hiện-bạc lại tiếp tục chảy về nhà thương và công cuộc bác-ái có thể tồn tại.

Bác sĩ đã về Âu châu hơn 15 lần... và nhận được giải thưởng Nobel Hoà-Bình



lang lẽ bác sĩ SCHWEITZER & hành một chiến âm thầm để nặng mây xám...

Đại diện các nước và đại biểu liên hiệp Quốc đều tới dự... Quan tài do các cộng sứ viên thần tử không, giữa hai hàng hiến binh xứ Gabon dàn súng chào...

Họ đứng từng miến đến sự nghiệp của một vĩ nhân đã vì nhân loại mà vượt lên trên cả danh vọng tiền gần tở bậc thánh hiền...

HẾT



Chiều THỨ 7

Cứ mỗi chiều thứ bảy là nhà Phương lại nhộn-nhip hẳn lên, chả bù với mọi ngày cửa nhà Phương đóng im-ìm như nhà bỏ hoang ấy! Buồn thật buồn...

Ngày thường thì ai cũng bận cả: Này nhé: Ba đi làm xa, ở mãi tận Biên-hòa cơ, nên cả tuần ba mới được về có chiều thứ bảy và sáng thứ hai ba lại phải đi ngay. Anh Hoàng thì phải lên Saigon trọ học ở nhà bác Văn, nhân tiện anh kèm học mấy đứa con của bác ấy. Còn chị Nhật thì đi ở nội trú trong trường. Và cứ ngày thứ bảy là lại kéo nhau về vào buổi chiều.

Vì thế ở nhà chỉ còn có má, Phương và bé Trang thôi. Má thì bận cả ngày, hết nấu cơm lại dọn dẹp nhà cửa hay bông bé Trang. Trang mới được có mấy tháng thôi, bé hay ngủ ghê lắm. Cho nên Phương chả biết chơi với ai được cả. Ngoài giờ đi học Phương chỉ chơi với con búp bê My-Ly mà ba đã mua cho Phương kỷ lễ Giáng-sinh năm ngoái. Thỉnh thoảng má nhờ Phương trông hộ bé Trang, mà Phương chỉ được ngồi hay nằm im cạnh bé Trang thôi. Phương thích bông bé Trang lắm nhưng má vẫn

dẫn :

— Con phải nằm im, đừng có bông em, không em khóc má nấu cơm không được má đánh nghe không?

Nhiều lần Phương đã định «bông thử» em nhưng bé Trang mập và nặng quá nên Phương bông không nổi, Phương đành ngồi im lặng nhìn em bé Trang, nhìn rèm mi khép kín, đôi má bầu-bĩnh, cái miệng nho nhỏ của bé Trang, Phương yêu bé ghê lắm nên Phương hay cúi xuống hôn vào trán em. Có lần Phương đã cắn cả vào má em khiến em khóc thét lên làm má phải vội vàng chạy lên. Vừa bông em, má vừa hỏi :

— Phương làm sao em thế? Bông em phải không?

Phương lo sợ lắc đầu. Má bỗng khám phá ra vết răng còn in trên má bé Trang, má cười hỏi :

— Có phải con cắn vào má em phải không?

Phương cười theo, khẽ gật đầu. Má bảo :

— Con cắn em bé, em bé đau rồi đây này... Từ nay không được

hôn em nữa nghe không ! Ai lại yêu em mà cần em như vậy bao giờ...

Kể từ đó Phương chẳng dám đụng tới bé Trang sợ bé khóc. Phương chỉ ngồi nhìn bé thôi. . . buồn buồn là ấy !

Phương chỉ mong sao chóng đến ngày thứ bảy, anh Hoàng, chị Nhật về chơi với Phương thôi...

Hôm nay đã là ngày thứ bảy. Chắc ba và các anh, chị của Phương cũng sắp về rồi... Thế mà mưa lại dầm-dã từ sáng đến giờ, mưa không to lắm, chỉ lất phất thôi, chị Nhật thường bảo mưa này là mưa bụi... Trời mưa nên phố vắng vẻ ghê lắm. Phương đã đứng đợi từ lâu rồi, Phương đứng bên cửa sổ nhìn ra đường chờ đợi bóng dáng quen thuộc của Ba, anh Hoàng hay chị Nhật... Như mọi khi thì ba thường về sớm nhất, rồi tới anh Hoàng, sau cùng, gần tới chị Nhật mới về...

Hôm nay trời lại mưa, không biết Ba và anh, và chị Phương có về không ?... Ô ! nếu ba không về thì buồn vô cùng, Này nhé : mỗi thứ bảy má biết ba về nên thường sửa soạn bữa ăn chiều thật ngon cho ba dùng và hiện giờ má cũng đang cắm cùi nấu cơm ở trong bếp... Nếu ba không về thì sự thiệt hại nhiều nhất là về má. Bữa cơm chiều nay sẽ thừa nhiều đồ ăn ngon của ba, công lao khó nhọc của má kể như tan biến và chắc là má sẽ buồn lắm, mà má buồn thì Phương vui thế nào được ?

Rồi tới anh Hoàng, kỳ trước anh bạn ra Đalat với mấy người bạn

nên thứ bảy tuần trước vắng anh Vắng anh Hoàng nên chiều thứ bảy hôm đó kém vui, vì anh Hoàng là một cây chọc cười kia mà ! Trong bữa cơm đó, má đã nói :

— Vắng thằng Hoàng thật buồn...

Chắc hẳn kỳ này anh Hoàng sẽ phải về. Nếu anh không về, ba má sẽ buồn lắm và riêng Phương sẽ mất một « nguồn lợi » riêng...

Số là mỗi tuần về, anh Hoàng đều dành cho Phương một gói kẹo « suynh-gôm » thiệt to và sáng hôm sau, Chúa nhật, anh lại cho Phương đi coi Đại-nhạc-hội, tuyển lựa ca sĩ hay coi ciné. Sau đó Phương lại được anh cho đi ăn kem « Kinh-Thành » nữa cơ ! Nếu anh Hoàng không về như tuần rồi chẳng hạn, Phương sẽ mất hết tất cả.

Còn chị Nhật nữa, mỗi lần chị không về, sáng Chúa Nhật Phương sẽ phải đi lễ với má — Điều mà Phương không muốn chút nào — Phương chỉ muốn đi lễ với chị Nhật thôi... Chị Nhật vào ban Ca-Vịnh ở nhà thờ nên Chúa Nhật nào đi lễ chị cũng phải lên gác đàn để đánh đàn cho các chị khác hát lễ và lễ tất nhiên Phương cũng được lên gác đàn với chị. Phương cảm thấy hãnh diện ghê lắm vì có đứa nào bằng tuổi Phương mà lại được lên gác đàn đâu ? Trong cặp mắt thơ dại của bọn trẻ con khác Phương đọc được những ánh mắt thán phục lẫn ước-ao...

Xem lễ xong, chị Nhật còn chở Phương bằng xe Vélo tới nhà các bạn của chị... Đi đến đàn Phương cũng được các chị bạn của chị

Nhật nựng-nụ và cho Phương đủ thứ đồ... lấy thảo — các chị ấy bảo thế — chị Huyền hay cho Phương ổi, những trái ổi xá lý xanh mướt nhai dòn-giã thật hấp-dẫn. Chị Ngọc hay cho kẹo Chocolat, chị Bích hay cho nhãn, chị Tuyết hay cho bánh bông lang. Còn nhiều, nhiều lắm nhưng Phương chẳng đếm được đâu! Lúc về nhà Phương no cả bụng, phải cho cả anh Hoàng ăn nữa mới hết đấy!...

Có Ba, có anh Hoàng, có chị Nhật vui thế đấy! Vui cứ như đại-nhạc hội ấy chứ... Thế mà hôm nay không biết có ai về với Phương không? Lạy trời cho Ba, anh Hoàng chị Nhật về với Phương. Đứng đợi đã lâu mà chẳng thấy gì, Phương chán nản chạy xuống bếp ngồi cạnh má xem má làm bánh, Phương hỏi:

— Má làm bánh này cho anh Hoàng hử má? Má cười:

— Ừ, anh Hoàng anh ấy thích bánh này lắm!...

— À, má ơi hôm nay Ba có về không má nhỉ?

— Tuần nào ba chẳng về!... Chắc hôm nay trời mưa nên ba về trễ đấy! À Phương lên coi em Trang dậy chưa hộ má với!

Phương vâng lời chạy lên nhà: bé Trang còn đang ngủ trong nôi. Phương khẽ ru em rồi lấy tờ báo Tuổi Hoa của chị Nhật mua cho tháng trước xem lại cho đỡ buồn.. Phương chỉ mới biết đọc sơ sơ thôi

đấy nhè nên Phương vẫn phải nhờ má giảng thêm mới hiểu được, Phương thích nhất là những truyện bằng tranh và cái bla báo nhiều màu sắc... Phương chăm chú nhìn con bé đang gặm trái táo ở ngoài bla báo... Chắc con bé này cũng chỉ bằng Phương thôi, con bé trông thật kháu khỉnh. Phương chẳng biết « kháu-khỉnh » là thế nào cả nhưng thấy khuôn mặt bầu-bĩnh ngây-thơ của con bé, Phương đoán đó là kháu-khỉnh, thế thôi...

Bỗng đôi mắt Phương bị bịt kín bởi hai bàn tay lạnh lạnh của người nào đó, Phương bỗng thấy sợ hãi... hay là ma?!?. Phương toan khóc nhưng chợt nhớ ra. Phương reo lên mừng rỡ:

— Ba!... phải ba không ba?

Một giọng cười dòn nôi lên đồng thời đôi bàn tay bịt mắt Phương cũng bỏ mắt Phương ra, Phương chớp chớp đôi mắt rồi vội vàng quay lại: Thì ra anh Hoàng! Anh Hoàng cười to:

— Ê! em tội lắm to kia!... ba đâu mà ba!

Anh Hoàng mặc áo mưa lên mặc trong khi Phương lắc đầu phụng-phịu:

— Bắt đền anh đấy! Ai bảo anh bịt mắt em...

— Đền cái gì bây giờ? À mà anh có kẹo « Suynh-gôm » cơ!... Ai bảo Phương giận anh? Mà giận thì hết được ăn kẹo.

Phương cố nở một nụ cười thật tươi.

— Thôi Phương không bắt đền anh nữa đâu...

Anh Hoàng cười to và lúi từ trong cặp ra nào kẹo, nào mè-xỉng, nào mận Đalat... lại còn có hoa Pensée ép nữa chứ!...

Phương hỏi :

— Của Phương hết cả, phải không anh ?

— Ừ.

Phương cầm gói kẹo, cười kóm hỉnh :

— Phương sẽ để dành cho chị... Thanh một cái kẹo nghe anh ?

Anh Hoàng đỏ mặt trông thật... có duyên :

— Có một cái kẹo thôi à ? Chị ấy không ăn đâu !

Cả hai anh em cười to, vui-vẻ...

— Cái gì mà hai anh em vui dữ vậy ?

Cả hai giật mình nhìn ra cửa, Phương rọ lên.

— A ! Ba về ! Ba về má ơi !

Phương nói riu rit như một con chim non :

— Vậy mà con cứ tưởng ba không về chứ ?

Ba cười, khẽ véo đôi má phính-phính của Phương.

— Ba phải về chứ ? vì ba biết rằng nếu ba không về Phương của ba sẽ khóc cả tuần mất thôi !... Thế nào ? tuần rồi Phương có ngoan không ? Bé Trang có hay khóc không ?

— Có ba ơi ! bé Trang hay khóc lắm, con phải trông bé Trang cho má nấu cơm đó ba !

— Thế à ? ngoan ghê nhỉ ?

Vừa lúc ấy má từ dưới nhà lên, má bảo :

— Thôi, mình và Hoàng đi rửa mặt thay quần áo đi, áo quần ướt hết cả rồi.

Anh Hoàng hỏi :

VẼ TỰ DO

Giờ vẽ, thầy giáo cho học trò vẽ tự do, muốn vẽ cái gì cũng được đề thử tài.

Một lát trò Tý đem trình một trang giấy bôi mực đen nghệt. Thầy giáo trừng mắt hỏi :

— Vẽ cái gì mà lạ thế này.

— Thưa thầy, đây là hai người lính da đen cời trần đánh nhau trong ban đêm ạ

ĐỐ...

XUÂN (đố Hạ) Đố mày ai lãnh đạo Phong trào Duy tân, Đông du mà khi chết được toàn quốc đề tang...

HẠ (cây Sứ) Dễ ợt ! Cụ Phan chu Trình chứ ai !

XUÂN : Sai bét ! Cụ Phan tây Hồ mà.

H.TÂM

— Phương ơi! chị Nhật về chưa em?

Mà đỡ lời:

— Chưa, chắc nó chẳng về đâu, mưa thế này...

Có tiếng Vêlo kêu dòn dảng trước, Phương chạy ra:

— Má ơi! Anh Hoàng ơi! chị Nhật về đây này!

Má bảo:

— Mưa thế này về làm gì cho khô, đường sá xa xôi nữa.

Chị Nhật dắt xe vào nhà, Phương nín lấy áo chị.

— Chị Nhật ơi! Có mua báo Tuổi Hoa cho em không?

— Gớm! Vừa về tới nhà đã đòi nợ chị như vậy sao?

Tuy nói như thế nhưng chị vẫn vui vẻ đưa cho Phương tờ báo. Phương đón lấy chạy lại chỗ anh Hoàng:

— Anh Hoàng đọc cho em nghe đi...

..

Tối hôm đó — thứ bảy — Dưới ánh đèn Nêon xanh dịu, cả nhà Phương ngồi quanh mâm cơm nóng hổi, bốc khói nghi - ngút... Ba lại kể truyện ở Biên hòa cho cả nhà nghe như mọi khi, anh Hoàng lại pha trò khiến mọi người cười vang nhà, chị Nhật lại vui vẻ kể các việc học hành cho ba má nghe, bé Trang vẫn ngồi trong lòng mẹ, đôi mắt bé mở to trông thật dễ thương. Còn Phương, Phương nhìn hết ba, má, anh Hoàng, chị Nhật đến bé Trang mà quên cả ăn (mặc dù má và chị Nhật làm các món ăn hôm đó thật ngon, rất ưa là « thích khẩu » với Phương).

Phương sung - sướng trong cảnh gia - đình đầm ấm. Phương lăm - lăm qua nụ cười hài lòng:

— Chiều cuối tuần thật êm-ấm.

Không hiểu ba, má và anh, chị của Phương có nghĩ thế không?

NHẬT THƯƠNG





ĐẰNG sau nhà tôi có một miếng vườn rộng, cây cối đủ loại ; có những cây phượng to lớn không biết ba tôi trồng từ bao giờ cứ mỗi lần hè đến, hoa phượng rụng đỏ ối đầy vườn.. Chim chóc kéo đến làm tổ ở vườn ấy rất đông ; thằng Hòa, đứa em thứ ba của tôi rất thích bắn chim sẻ, suốt ngày tho thả ngoài vườn, cái mặt cứ hếch lên nhìn vào các bụi cây, tay lăm lăm cầm giăng thun, nấp sẵn viên đạn đất. Nó mãi mê với những chú chim sẻ mà lảng lơ với việc học hành, ba tôi vẫn rầy nó luôn. nhưng vẫn chứng nào tật ấy... hể vắng mặt ba tôi ở nhà là nó lật đật chạy ra vườn với cái giăng thun với hai cái túi đựng đầy đạn đất...

Một hôm, tôi trong thấy thằng Tâm cứ ngồi ở dưới gốc cây phượng, mắt láo liên nhìn lên ngọn cây như đề ý một vật gì... Tôi ngạc nhiên đến gần tò mò hỏi nó :

— Gì vậy ? !

— Kệ em,... kia ! xích ra chỗ khác... kệ em mà !...

Tôi ngạc nhiên :

— Em kiếm cái gì ở trên cây phượng vậy ? Tâm tảng lờ đáp :

— Đâu có ! ehì ra chỗ khác chơi đi ! ...

Tôi đưa mắt nhìn lên ngọn cây, cố ý tìm kiếm xem cái gì mà thằng Tâm mê say dữ vậy... Nhưng chẳng thấy gì lạ ngoài tiếng chim riu rít hót chào mừng buổi ban mai tươi đẹp... Cụt hứng ! tôi bước vào nhà, sửa soạn đi học.

..

Suốt mấy ngày liền, thằng Tâm cứ lẩn quẩn chung quanh gốc cây phượng vĩ nét mặt nó dăm chiêu cử thỉnh thoảng lại liếc chừng lên ngọn cây... Tôi liền theo dõi từng hành động của nó xem chuyện gì ? Cứ lần nào tôi gạn hỏi thì thằng Tâm chỉ ậm ừ qua loa rồi rút cuộc tôi chẳng tìm được thêm chi tiết nào. Mấy hôm sau, không biết thằng Tâm lấy ở đâu ra một cái lồng chim đan bằng tre, nó hí hửng treo cái lồng không ở ngoài vườn, chỗ kín nhứt kéo ba tôi trông thấy thì ồm... đòn. Ngạc nhiên, tôi càng đề ý từng cử chỉ của thằng Tâm không bỏ sót cái nào. Hình như nó biết tôi theo dõi nên luôn luôn tránh mặt tôi trừ bữa cơm và buổi tối học bài nó mà trông thấy dạng tôi là lén ra chỗ khác ngay.

Một hôm tôi đi học về, chưa kịp ăn cơm nước gì thì thằng Hải, đứa em út chạy lại khoe với tôi :

— Chị Ngọc ơi!... anh Tâm cho em một con chim sáo đẹp lắm!

— Đâu? Đưa chị xem nào!

— Anh ấy bảo nuôi hộ em đó! Bốn con to của anh ấy, con nhỏ của em. Anh bỏ vô lồng treo ở cạnh phượng đó! Tôi nhìn ra vườn, ánh nắng chiều đã tắt lịm, chỉ còn vài tia nắng yếu ớt cố bầu vuu trên cành cây xanh lá. Chim chóc gọi nhau về tổ; ngoài tiếng chim riu rít quen thuộc tôi còn nghe rõ ràng một giọng gào thét náo nê của một con chim mẹ nào đó, bị mất con. Tôi chợt hiểu và vùng chạy ra vườn.

Bên cạnh gốc cây phượng, một chiếc lồng đựng 5 con chim sáo bé nhỏ, cố đập đôi cánh non vùng vẫy thoát ra ngoài với tiếng gọi thảm thiết của mẹ chúng nhưng vô ích, cửa lồng đã đóng chặt. Thăng Tâm thích chỉ cười vang; Tôi cự nó:

— Mà làm gì vậy! Bắt chim còn non quá, thả ra đi,... để lớn rồi bắt... Tội nghiệp! mẹ nó gào dữ quá!!.. thăng Tâm trợn mắt nhìn tôi:

— Ham lắm! bắt khó lắm chớ bộ... chim sáo mà... hừ! ham lắm mà đòi thả... chị này kỳ hông! mắc mớ chi tới chị!

Thằng Hải le te đi tới, miệng liu lo:

— Con nhỏ nhất của em hả! anh Tâm!! chu choa! đẹp ghê luôn! À anh bắt luôn con mẹ đi anh Tâm!

— Mẹ nó khôn lắm, bắt hông được!... Tôi nhìn con chim mẹ mà cảm thương hại; Tội nghiệp! quá thương con nên lồng lá xù ra, miệng gào thét đau đớn... Con chim mẹ lượn vòng chung quanh

cây Phượng một hồi rồi một một đậu trên nhánh cây gần chiếc lồng nhất con nó mà gào to lên... Bên trong lồng, năm con chim con cố gắng vẫy vùng mong thoát ra khỏi chiếc lồng tre giam giữ sự tự do của chúng mà về sum họp với mẹ... Đôi cánh non đã rướm máu, lông rụng xác xơ, cặp mắt nhòa lệ, năm con chim bé bỏng giờ đây mất hẳn tinh mẩu tử thiêng liêng... và con chim mẹ âu sầu bay lượn quanh chiếc lồng nhất đàn con thơ dại mà lòng đau đớn thốt ra những tiếng gào thảm náo... Còn gì đau đớn hơn!.. Mỗi ngày mỗi đêm về đút cho con nhưng... con đâu!! Con chim mẹ thét lên những tiếng bi ai như trách móc kẻ đã làm cho mẹ con nó phải lìa nhau...

Thằng Tâm lấy cơm đút cho chim ăn nhưng chúng vẫy vùng đòi thức ăn của mẹ chúng đút cho thường ngày... Nhưng biết bao giờ có nữa... từ đây mẹ con chúng phải lìa nhau vĩnh viễn.

Đã hai ngày rồi, con chim mẹ suốt ngày đêm cất tiếng thét náo nùng gọi con.. Tôi tức bực chạy đi tìm em:

— Tâm! mày có thả năm con chim sáo ra không!! Để mẹ nó gào ầm cả lên! ba mà biết thì mày chết mòn nha!...

Tâm cự nự:

— Để em chơi mà! Bộ chị mách ba?

— Không! Nhưng tao bảo mày!

— Gì?...!

Tôi giảng giải:

— Mày... thí dụ nhà... nếu mày... mất mẹ... mày có đau đớn không?

— Có chớ! Đau khổ lắm!... vì

có đi ghê... em ghét đi ghê lắm cơ!

— Nói bậy!...! Tao thí dụ thôi!

Tôi quay sang vườn chỉ con chim mẹ đậu trên nhánh cây đang gào thét gọi con:

— Mà không thương con chim mẹ à!

— Không! em đang định đánh bầy nó cho mẹ nướng lên ăn đây!

Tôi cố gắng nói thêm:

— Mà còn nhớ bài học đức dục hôm qua không?...!

— Nhớ chứ!

— Thế sao mà không thực hành đi...

— Cái gì?... bộ...



— Phải, bài đức dục dạy phải thương yêu loài vật; nó cũng có giác quan như mình cũng đau khổ khi con mất mẹ, mẹ mất con...

Thằng Tâm chạy ra chỗ lồng chim, tôi chạy theo nói:

— Thôi! Thả ra đi!...

Bên trong lồng, năm con chim bé rũ rượi miệng kêu « chim chíp » gọi mẹ... Tôi nói:

— Mà thả ra đi, để vậy nó chỉ sống độ vài ngày là cùng.

Thằng Tâm nhìn sững vào năm chú chim non, mắt rướm lệ, nửa muốn thả, nửa không. Tôi thương em, dịu dàng nói:

— Tùy ý!... Mà muốn thả thì thả...! Thấy có người đứng bên chiếc lồng nhốt con, chim mẹ đập cánh liên hồi đảo quanh cây phượng, miệng gào thét nào nê. Đột nhiên thằng Tâm mím môi, đưa tay kéo phăng cánh cửa lồng ra... Chim mẹ thét lên sung sướng, năm con chim nhỏ yếu ớt đập cánh bay ra với mẹ... Chúng tôi sung sướng nhìn chim mẹ dẫn đàn con bay đi nơi khác mà lòng dâng lên một tình thương tha thiết.. Thằng Hải lật đật chạy lại, nó sững sốt nhìn chiếc lồng trống không... Thằng Tâm thần nhiên bảo:

— Anh thả chim ra rồi!

CHÂU-HÀ



Chuyện Người Hộ Lâm

HOÀNG LIÊN SƠN

TRIỀU đại nhà Minh bên Tàu truyền đến ông vua thứ 14 thì dứt. Ông vua ấy là Minh Sùng Chính. Như đa số các vị vua khác của những triều đại sắp suy tàn, vua Sùng Chính đã làm thất nhân tâm vì mù quáng sau những lời ton hót của bọn Thái-Giám, vì bất lực trước đám giặc Sấm Vương đang đánh phá khắp nơi, gieo kinh hoàng đầu rơi máu đổ trên khắp một dải đất rộng bao la từ Nam chí Bắc.

Vào cái buổi thời loạn lạc ấy, giặc già nổi lên nhiều đến nỗi đếm không xuể. Thật là đủ loại: giặc lớn, giặc nhỏ, giặc lâu la, giặc thủy khấu, giặc đại đạo. Vận chuyển những món hàng quý giá từ tỉnh này sang tỉnh khác thật là cả một công trình vĩ đại, và nếu không nhờ những đoàn bảo tiêu luân chuyển hộ thì không thể nào món hàng đến nơi một cách an toàn được. Bảo tiêu là bảo vệ hàng hóa. Những đoàn bảo tiêu là những tổ chức tư nhân, thuộc quyền lãnh đạo của những tay võ công tuyệt hảo. Người cầm đầu một đoàn bảo tiêu không những phải có tài đao kiếm, có võ lực vô song mà lại còn phải là người từng trải, giàu kinh nghiệm, giao thiệp rộng và có ít nhiều đạo đức nữa.

Đoàn bảo tiêu lãnh nhiệm vụ hộ-tải các hàng hóa, chịu trách nhiệm trước các khách hàng một khi đồ vật được bảo vệ không tới nơi đã định. Bù lại nếu phận sự hoàn tất, đoàn bảo tiêu sẽ được trả một số thù lao rất lớn hay thừa thãi tùy theo giá trị món hàng.

Hàng có nhiều loại chứ không hẳn chỉ là vải vóc, thực phẩm. Có thể đó là những hòm châu báu của một nhà phú hộ đã tản cư từ đồng quê về đô thị. Có thể đó là những đồ mừng vô giá của các tay thuộc hạ gửi về quan thượng cấp nhân dịp lễ sinh nhật, khánh thọ của ông này. Cũng có thể đó là những thờ sản kỳ diệu, hàng ngàn năm mới gặp một lần. Những thờ sản đó, nhiều món có công dụng của hàng ngàn thang thuốc bổ. Dân bản xứ đào được chúng, không khéo giữ kín, động đến tai quan huyện sở tại. Để vừa lòng hoàng thượng, viên chức này tịch thu phẩm vật vô song đó và nhờ đoàn bảo tiêu đem về kinh đô hộ. Nếu phẩm vật đến nơi yên ổn thì quan huyện chỉ việc xoa tay rung rốn ngồi chờ lên chức. Đại khái các loại hàng là như thế. Các đoàn bảo tiêu chỉ việc chia nhau từng địa phương mà hoạt động.

Sáng hôm ấy,
giữa hai hàng cây
xanh tốt chân núi
Đào Sơn, có một
đoàn người đang
tiến bước. Đây là
đoàn bảo tiêu của
Tiêu Cục « Lâm
Kiền » đang lãnh
nhiệm vụ áp tải một
món hàng rất quý
giá. Đích thân Tổng
tiêu cục Lâm Kiền
đốc thúc đám



thuộc hạ đề canh chừng mọi bất trắc
giữa đường. Lừng danh khắp miền
Châu Giang vì tài và vì đức, Lâm
Tổng Tiêu là một lão võ sĩ trạc độ lục
tuần. Gương mặt lạnh lùng ngăm chứa
một tâm hồn sắt đá, thân hình cao
lớn, vạm vỡ với những bắp thịt nổi
cuồn cuộn như sợi cháo ần dưới lớp
áo xanh màu bạc phếch, Lâm Kiền
khiến cho những người đối diện phải
kính phục và cảm mến qua cách xử thế
già dặn, lão luyện của ông. Cả vùng
này ai cũng biết rõ Tiêu cục của ông.
Chưa bao giờ họ Lâm thất bại đến
nỗi mất tín nhiệm đối với khách hàng
cả. Nhiều người cho rằng Lâm Tổng
tiêu cục có thể hy sinh tính mạng mình
để giữ an toàn cho đám hàng hóa một
khi cấp bách. Nhưng rất may là chưa
bao giờ họ Lâm gặp phải một trường
hợp khó xử cả.

Tối hôm ấy, đoàn người dừng chân
dựng trại gần một khoảng đất rộng
lớn. Phân công chia việc xong, Lâm
Kiền mới ăn bữa tối. Ông ăn rất
nhẹ. Hình như vừa bị một điều

lo lắng nào đó ám ảnh nên trên
khuôn mặt đầy đặn phong sương của
ông hiện lên nhiều vết nhăn lôm hăn
giữa trán.

Lâm Tiêu Đầu đang ngồi ngẫm nghĩ
gần đồng lửa thì một tên thủ hạ chợt
đi đến gần.

Hắn cúi xuống nói nhỏ:

— Thưa Tổng tiêu đầu, có một người
muốn gặp ngài để nói câu chuyện cơ
mật. Y đang đứng đợi ở bụi chuối
sau ghềnh đá đằng kia...

Lâm Kiền ngạc nhiên :

— Ai vậy ? Mi có biết hắn ta là
ai không ?

Tên thủ hạ lắc đầu :

— Thưa không. Tiểu nhân chưa có
hân hạnh được gặp y bao giờ cả.

Họ Lâm không hỏi nữa, đứng dậy.
Tên thủ hạ đi trước dẫn đường. Đi
được vài chục bước, hắn ta dừng lại :

— Ở đây...

Lâm tiêu đầu định thần nhìn kỹ

bóng đèn trước mặt thì thấy đó là một người trạc độ bốn mươi. Hắn bận y phục đen, ngực cài một bông cúc đỏ, dáng dấp thật ung dung nếu không muốn nói là quý phái.

Nhìn thấy bông cúc đỏ, Lâm tiêu đầu cười nhạt một tiếng rồi hỏi :

— Phải chăng ông bạn là người của nhóm Hồng Cúc ?

Kẻ đối diện khẽ mỉm cười gật đầu. Y đưa mắt nhìn tên thủ hạ của Lâm tiêu đầu. Hiền ý, họ Lâm khẽ nói :

— Mi về trước đi nhé !

Tên thủ hạ « vâng » một tiếng rồi quay mình đi thẳng.

Chờ cho bóng hắn đã khuất, người lạ mặt mới nói :

— Chắc Lâm ân nhân không nhận ra tôi, mười tám năm rồi còn gì nữa ..

Lâm tiêu đầu ngạc nhiên. Tri phán đoán mánh nhe của ông vội vàng hoạt động để tìm hiểu mối liên quan giữa ông và người lạ mặt. Nhưng chưa kịp nhớ đến một chi tiết nào thì Lâm tiêu đầu lại thấy người đối diện nói tiếp :

— Tôi xin nhắc Lâm ân nhân vậy : cách đây mười tám năm, một bữa đang đi trên cầu, ngài bỗng nghe thấy tiếng kêu cứu...

Lâm tiêu đầu nhún mày, nhưng vẫn không nhớ ra...

— Tiếng kêu cứu đó phát ra từ giữa dòng Đáo Giang sóng nước cuộn cuộn.. Nghe tiếng kêu ngài vội vã cởi bỏ hết quần áo ngoài và tước hàng chục cặp mắt ngạc nhiên của đám người đứng bất lực trên bờ, ngài lao mình xuống nước...

Lâm tiêu đầu tiếp ngay :

—... Bơi thẳng lại phía nạn nhân. Một tay ôm lấy ông ta, tôi cố sức lội vào bờ mặc dù khi đó, trời bỗng đổ cơn mưa dữ dội, sấm sét rung trời, sóng nước lại càng thêm cuộn cuộn chày...

Người lạ mặt cười :

—... Ngày hôm đó, Lâm tiêu đầu đã cứu sống một mạng người.

Ngày hôm nay, người đó đến đây đề đền ơn cứu từ mười tám năm về trước...

Họ Lâm nghiêm nghị :

— Lâm ơn không cần được trả, đó là châm ngôn nhất tụng của mõ đây. Nhất là khi được trả ơn bằng những thứ không quang minh chính đại thì dù có chết, mõ đây cũng không thèm lấy.

Hiền ý Lâm tiêu đầu muốn ám chỉ mình, người lạ mặt vội vã cãi chính :

— Thưa không... đã biết rõ tính cương trực của ngài, đời nào tôi lại dám làm như thế...

— Vậy thì đó là chuyện gì ?

Lâm tiêu đầu nghi hoặc hỏi với một vẻ nóng ruột.

Kẻ chịu ơn Lâm Kiến thấp giọng :

— Chuyện năm trăm tên cướp Cúc Hồng!!!

Lâm tiêu đầu giật nảy mình lắm lắm :

— Quả là đúng như ta dự đoán !

Người lạ mặt tiếp tục :

— Đêm nay, vào khoảng canh ba, tên đầu đảng Cúc Hồng sẽ cùng đám bộ hạ của hắn kéo đến tấn công đoàn bảo tiêu của ngài. Tất cả là năm

trăm tên. Với một số đông cường đạo như thế, tôi e rằng ngài sẽ không chống cự lại nổi. Thông lệ của đám Các hồng là không thừa cho một mạng nào sống sót cả. Như thế, hậu quả thật là khủng khiếp. Nhớ tới tình xưa nghĩa cũ, tôi vội vã đến đây, mong giúp ngài được phần nào trong việc đề phòng bọn chúng...

Lâm tiêu đầu toát mồ hôi lạnh khi nghe lời kẻ lạ mặt nói. Quả thật ông cũng đã đề phòng kỹ lưỡng bọn Hồng Các nhưng không ngờ rằng chúng lại chọn ngay đêm nay để thi hành thủ đoạn. Nếu tính về số lượng thì bên phe ông nắm chắc phần thua mặc dầu có nhiều tay hảo thủ. Muốn đủ lực để giao chiến với chúng, chỉ có cách cấp báo lên quan huyện gần đây xin thêm một số lính trợ giúp. Việc này hơi khó khăn, vì thời buổi đó, quân đội hầu như dành riêng cho việc cố thủ trong thành chứ rất ít khi dám đi tìm các đám giặc để giao chiến.

Không có lính, đoàn bảo tiêu sẽ nắm chắc phần thất bại tức là nắm chắc cái chết trong tay. Lâm tiêu đầu không muốn chết nhưng cũng không muốn trốn đi một mình. Ông suy tính thật nhanh để tìm một giải pháp thích ứng.

Người lạ mặt trình bày xong vấn đề, liền cáo từ :

— Thôi, xin phép ngài, tôi trở lại với chúng kẻ bị nghi ngờ thì hồng hết...

Lâm tiêu đầu vội nói :

— Vâng ! ông bạn về nhé...

Dù sao mồ dầy cũng rất lấy làm cảm kích và cảm ơn hảo ý của ông bạn. Chốc nữa đây, giữa chốn tên đạn mịt mù, chúng ta cũng coi nhau như không quen biết nhé ?

Gã Các hồng gật đầu quay lưng đi. Lâm tiêu đầu bỗng đuổi theo, gọi giật lại :

— Này ! ông bạn. .

Gã kia vừa quay đầu lại thì Lâm Kiễn đã nhanh như chớp vung gươm đánh soẹt một tiếng... Gã lão đạo, dờ dẩn nhìn thẳng vào mặt Lâm tiêu đầu, môi mấp máy như định nói một điều gì nhưng không thốt nổi ra thành tiếng... Trong đời Lâm Kiễn, chưa lúc nào ông ta bối rối như vậy. Bàn tay cầm gươm cứ run lên bần bật, hai chân ông ta như sắp khuỵu xuống đất. Cố gắng lắm, ông ta mới nói được :

— Xin...xin... tha lỗi... cho... tôi. Tôi không thể làm khác được...

Người kia mỉm cười héo hắt :



— Tôi hiền... bao giờ... ngài...
cũng... hành động... đúng...

Gã nấc lên; lăn đùng ra đất.

Lâm tiêu đầu đứng sững một lúc lâu mới tỉnh táo lại hẳn. Ông đưa tay gạt hai giọt nước mắt đọng trên mi rồi quỳ quả quay về trại.

Thấy ông về, đám thủ hạ đang xôn xao bàn tán bỗng im bất. Lâm tiêu đầu chậm chạp đi lại gần họ :

— Các anh em nghe kỹ những lời tôi sắp nói đây. Không được chộn rộn. Không được chậm trễ.

Chờ cho đám người chú ý thật lâu, Lâm Kiên mới tiếp :

— Bây giờ, thắp tắt cả các đèn đuốc lên. Có bao nhiêu, đem thắp hết. Càng sáng càng tốt.

Mọi người chia nhau đi thắp đuốc. Chỉ trong vài phút khắp doanh trại rực lên vì ánh lửa.

Bây giờ Lâm tiêu đầu lại tiếp :

— Đêm nay, vào lúc canh ba, năm trăm tên cướp Cúc hồng sẽ đến đây đột kích chúng ta...

Tất cả mọi người « ồ » lên một tiếng. Lâm Kiên xua tay :

— Đừng nao động... Tôi đã có cách riêng của tôi. Bây giờ hai anh này (Lâm Kiên chỉ tay và hai người gần đấy) ra bụi chuối sau ghềnh đá khênh về đây cho tôi cái xác người ở đó.

Đám đông bỗng lại xôn xao và có vẻ mãnh liệt hơn trước rất nhiều. Hai người thuộc hạ của Lâm Kiên vội vã chạy đi làm phận sự.

Một lúc sau, cái xác được đặt nằm dài dưới đất. Trước sự ngạc nhiên, kinh dị của đám thuộc hạ, Lâm tiêu đầu ra lệnh.

— Tất cả mọi người ngồi sắp hàng

ngay ngắn và tuyệt đối phải giữ im lặng.

Gần một trăm nhân viên đoàn bảo tiêu Lâm Kiên y lệnh. Họ ngồi như tượng đá, xác chết đặt trước mặt. Trên đầu họ, hàng chục bó đuốc. Sau lưng họ, hàng chục bó đuốc tỏa ánh sáng chói lọi và nóng rực.

Lúc ấy gần canh hai Lâm Kiên bỏ lều của mình. Ông đi đi lại lại trước đám tượng sống im lìm đó. Quang cảnh bấy giờ trông thật là u-hiêm. Không một tiếng động ngoài tiếng kêu rúc rích của lũ côn trùng hay tiếng kêu lạch lổng của một con cú bay đêm nào đó.

Trong cảnh kỳ bí đó, bọn cướp Cúc hồng ào đến. Thật là khủng khiếp với muôn ngàn tiếng la hét quái dị của chúng giữa núi rừng cô tịch. Bước chân chúng chạy rầm rập trên cỏ như tiếng chân của loài dã thú chạy trốn khu rừng đang bốc lửa. Tên thủ lĩnh đi đầu, mặc áo chên đen tuyền, tay cầm đao, miệng hò hét ra lệnh.

Đám bảo tiêu vẫn yên vị. Chưa có lệnh của Lâm tiêu đầu, họ chưa dám xuất thủ...

Nhác thấy đoàn người ngồi im lặng giữa rừng đuốc sáng chói lọi, cả đám cướp bỗng đứng khựng lại như lũ thú rừng dừng chân trên miệng vực. Hình như chúng xôn xao...

Tên đầu đảng vừa quát tháo cho bọn đàn em cầm miệng, vừa bước đến chỗ xác chết nằm lẫn trên cỏ : Hắn vừa nhận ra đó là một đồng đảng...

Mắt này lửa, hắn quát lớn :

— Đứa nào ? Đứa nào ? Đứa nào đã giết phó đảng của ta ? ? ? Trả lời mau !

Một giọng nói nghiêm nghị ôn tồn, danh thép vang lên đáp lại :

— Chính ta giết
hắn !

Tên thủ lĩnh
nhảy bổ đến người
vừa phát ra tiếng
nói : Lâm Kiên :

— Thằng khốn
kiếp ! Tại sao mày
giết nó ? ? ?

Lâm tiêu đầu
thản nhiên :

— Vì hắn đến
báo tin cho ta rõ
là đêm nay chúng
bay sẽ đến đây đánh cướp !

Tên thủ lĩnh ngán người. Hắn —
cũng như tất cả đám bảo tiêu và đám
cướp — kêu lên một tiếng ngạc nhiên.

Liên theo đó, tên đầu đảng nhảy
thêm một bước nữa đến sát tận mặt
Lâm tiêu đầu. Hắn gằn giọng :

— Đồ khốn kiếp ! Đồ vong ân bội
nghĩa ! Ta đây này ! Ta là một kẻ
cướp của giết người không gớm tay
Máu thiên hạ đầm trên tay ta như máu
bò, máu lợn dính trên tay người đồ đệ..
con người ta là con người cùng hung
cực ác, không ai bì nổi. Vậy mà ta
ta còn hiền được thế nào là tín nghĩa.

Tên cướp ngừng nói để thở. Lâm
Kiên vẫn ung dung như pho tượng đá.

— Gì nữa ? ! nói tiếp đi chứ ?

Tên Cúc đỏ gào lên như khóc :

— Còn mày... mày Tổng-tiên-
Cục mày được mọi người kính nể...
hừ... kính nể vì tài và vì đức... nhưng
họ không ngờ rằng mày lừa bịp họ...
mày khoác cái áo đạo đức lên người
để dễ bề thi thố những hành vi vô nhân
đạo, phi nhân nghĩa, tàn ác, độc hiểm...

Mày là kẻ đáng cho cả loài
người phỉ nhổ, chà đạp, xé xác, từng



xẻo... mày là kẻ khốn nạn nhất trong
những kẻ khốn nạn... mày... mày... .

Hắn hụt hơi nên không tiếp nối
câu nói nữa. Mặc cho hắn đứng thờ,
Lâm Kiên cất giọng :

— Kẻ nào bảo ta là người bất
nghĩa, xin mời ra đây..

Hai đám người xông xáo, xô đẩy
ồn ào,... nhưng không một ai bước ra
cả. Thấy vậy, Lâm Kiên mới quay
sang gã thủ lĩnh.

— Này gã cướp cạn kia ơi, ta đã
cứu c.o nhà ngươi thoát chết. Đã không
cám ơn ta thì chớ, tại sao nhà ngươi
lại còn buông lời chửi rủa ta nữa ?
Như thế nhà ngươi có khác gì một tên
vô ân bội nghĩa ?

Gã đầu đảng cướp trợn tròn đôi
mắt, hét :

— Mày... mày cứu tao lúc nào ?

Lâm Tiêu đầu « hừ » một tiếng rồi
nói :

— Còn lúc nào nữa ? Lúc mà tụi
bay tràn đến đây định giở trò cướp
bóc đó.., Giả thử sau khi nghe lời
tên này — Ông chỉ vào xác chết —
ta, các thuộc hạ, cùng với vài trăm tên
lính, mai phục quanh đây. Tổng cộng

l nhất cũng là sáu trăm người. Sáu trăm người. Sáu trăm người tẩn ra sáu trăm mũi tên một lúc. Nếu sáu trăm mũi tên đó chỉ nhằm có mỗi một tên đi đầu mà bay tới thì thử hỏi bằng cách nào tên ấy tránh thoát được??

Nghe những lời chính xác của Lâm tiêu đầu, tên thủ lĩnh bọn cướp nổi da gà vì sợ. Hắn biết Lâm Kiền nói thật và hắn cảm thấy rõ ràng là Tử Thần lúc này đã suýt lời hắn đi trong làn mưa tên của địch...

Nhắc thấy nét mặt của tên cướp chúa, Lâm tiêu đầu hiểu ngay là đã thành công phần lớn. Ông vội vã đánh ngay đòn thứ hai:

— Lại còn một điều nữa cần trình bày cho nhà ngươi rõ, kẻ nhà ngươi lại trách cứ bậy: giả thử như tên báo tin này, sau khi đã giúp ta, trở về với bọn nhà ngươi. Thế rồi trong trận kịch chiến giữa hai bên, liệu hắn có tránh khỏi đường đao lưỡi kiếm cổ tình hạ thủ? Ta có thể đoán được là hắn chết. Vì vậy cho hắn chết trước cũng là một điều không có gì lạ. Hơn nữa, nếu thấy chúng ta chống cự quyết liệt và sẵn sàng như thế, nhất định nhà ngươi cũng sẽ nghi ngờ có nội phản. Nhà ngươi sẽ điều tra và sẽ tìm ra hắn là thủ phạm. Lúc ấy, liệu hắn có tránh khỏi cái chết mà nhà ngươi dành cho hắn?

Lâm tiêu đầu ngừng lại, đưa mắt nhìn « cử tọa » đang im phăng phắc rồi bỗng nói tiếp, quyết liệt hơn.

— Và lại, trong thâm tâm, ta lúc nào cũng muốn tránh đổ máu. Nếu không có biện pháp nào để ngăn cản chúng bay cướp phá thì hậu quả sẽ vô cùng khủng khiếp: vài trăm người sẽ chết, và mi có thể là một trong số đó cũng như ta vậy. Làm gì mà phải giết người mới cướp được của?

Chẳng qua đó là thói quen của chúng bay một khi đã theo tà đạo. Đây — ông vung tay lên, chỉ vào đoàn xe ngựa chở hàng — đây là những thứ quý giá, chúng bay cần tới, chúng bay cứ việc xông vào mà lấy. Lấy cho nhiều, tranh cướp nhau cho dữ, chửi rủa nhau cho hả hê, bọn bay bao giờ chả thế?

Lâm Kiền ngừng nói, nhìn tên thủ lĩnh, hất hàm: — Đó nhà ngươi chạy vào mà lấy đi! Vực mặt vào ngọc ngà tanh tươi mùi máu dân lành mà sung sướng đi! Tại sao không lấy? Nhà ngươi còn chờ gì nữa?

Tên đầu đảng bẻ tan cây kiếm miệng hét lớn.

— Không thêm! Ta không thêm! Ta không muốn ăn chặn của cải mà mi đã tốn mồ hôi, máu và nước bọt để giữ gìn nó... Không bao giờ ta thêm lấy!

Hắn quay lại, ra lệnh:

— Đi!

Năm trăm tên cướp chậm chậm bước đi như năm trăm cái bóng vô hồn. Lâm Kiền đứng nhìn theo, thờ dài não nuột. Lúc ấy, trời vừa hừng sáng...

∴

Câu chuyện đáng lẽ kết thúc ở đây nhưng tình cờ vài năm sau, một thuộc hạ của Lâm Kiền gặp mặt tên thủ lĩnh bọn cướp Cúc đồ trong quân trại của Lý tự Thanh (tức Sấm Vương). Hai người hỏi chuyện nhau thì gã đầu đảng cướp mới được biết rằng sau ngày lịch sử của đoàn bảo tiêu Lâm Kiền ấy, không một ai còn thấy lão võ sĩ họ Lâm cùng xác chết của tên phó đảng cướp lần thứ hai nữa. Lâm tiêu đầu đã đi biệt dạng, đi để không bao giờ trở về nữa. Nhưng trong thâm tâm con người sáu mươi tuổi ấy, chắc hẳn sẽ có sự hãnh diện vì đã tránh cho hàng trăm người khỏi một cuộc thảm sát tàn khốc.

HOÀNG-LIÊN-SƠN



MÙA LỤT

MỘT tuần qua, trời Huế mưa dầm. Ngày cũng như đêm, buồn da diết. Tiếng mưa rì rào hòa lẫn với tiếng gió trong cây, tạo nên một âm thanh nào nuốt.

Đường lên Kim-Long, thưa thớt người. Thỉnh thoảng vài chiếc buýt lạng lẽ lướt qua. Hai dãy nhà, suốt ngày đóng cửa kín mít. Mưa ướt, gió lạnh với cái yên lặng của ngoại ô làm cho cái thị trấn này có vẻ buồn thảm.

Nhà tôi nằm ngay trên bờ sông Hương tả ngạn. Về mùa nắng thì gió mát nhưng đông đến thì buốt tận xương. Những ngọn gió như quất vào da thịt.

Phòng học của mấy chị em tôi được xây trên sông như một gian nhà nổi. Phòng này cách nhà ở một khoảng sân rộng. Mùa mưa, sách vở học được chuyển vào trong. Phòng này chỉ chứa truyện, tạp chí và sách vở cũ. Chỉ mình tôi thường ra đây những lúc nhàn, nhất là vào những ngày mưa như hôm nay

Tôi thích ngồi lạng lẽ ngắm dòng

sông. Những giọt mưa rơi xuống, bắn tung làm nhăn nheo mặt nước. Từng đợt sóng trắng xóa tới tấp đuổi nhau chạy vào bờ.

Giữa lòng sông như có bọt trắng. Rồi nước xoáy mạnh. Từng lớp rêu theo nước cuốn đi. Sau đó là củi từ phía thượng lưu trôi về. Nước đục ngầu và sóng gió mỗi lúc một lớn. Mực nước sông cao dần... cao dần tôi thấy rõ.

Một đàn cò trắng từ đâu bay ngang qua, hướng về phía núi. Điều này rồi có lụt to. Tôi định vào nhà báo tin cho mẹ tôi, nhưng vừa xây lui, người đã đứng đó từ bao giờ.

— Mẹ, con thấy cò bay lên và nước mau lớn quá.

Bà gật đầu, mỉm cười :

— Rồi sao nữa ?

— Con sợ lụt mẹ à. Mấy người làm cá ngoài sông họ bảo năm nay nhàn sai thì nước to.

Mẹ tôi không trả lời. Bà nhìn trời đất với nhiều nét đăm chiêu lo lắng. Một lát bà bảo :

— Lạnh quá.. Con ở đây lâu

chưa Vo ? à thôi kéo đầu dây.—

Tôi nung nịu gục đầu vào vai mẹ chưa chịu vào nhà.

Bấy giờ trên sông có nhiều chiếc « tròng » xuất hiện. Người ta lũ lượt đi vớt củi. Nhìn một chiếc ghe bé nhỏ, một thân hình ở trần tròng trực, ướt đầm nước đang loay hoay với khúc củi giữa dòng, tôi hồi hộp lo sợ. Chiếc ghe xoay như chiếc lá. Nước tổng mạnh và con người bất lực. Cứ thế, những ghe thuyền hoạt động trên sông.

Tôi ngồi yên một lát rồi vào nhà. Trời tối hẳn.

..

Tôi giật mình thức dậy vì có nhiều tiếng động chung quanh : tiếng người nói, tiếng gọi nhau ới ới, tiếng đồ vật lịch kịch chạm nhau và cả tiếng mái chèo khuấy nước bì bõm đầu đây rất gần.

Trí tôi vụt nhớ ra. Trời ời nước đã vào nhà sao. Tôi ngồi dậy bật đèn. Điện bị cắt. Chân tôi đang khua khua trên sàn để tìm dép thì có tiếng mẹ tôi.

— Dậy chưa Huệ. Lụt rồi đó.

Ra khỏi phòng thì đèn được sáng trưng. Đồ đạc đã đầu vào đây.

Tiếng ba tôi mắng yêu :

Gớm, ba mẹ dọn dẹp cả giờ mà con gái vẫn ngủ kỹ.

Mẹ tôi thêm :

— Ai chứ con tôi « ngoan » lắm. Nước ướt lưng không gọi cũng không biết.

Tôi đụi mắt nhìn kỹ, mực nước đang lấp liếm vào nhà trong. Bỗng nhiên tôi hốt hoảng.

— Thôi, chết rồi..

— Cái gì thế ?

Không trả lời ba, tôi xăm xăm bước ra phòng khách, phòng ăn. Ngang khoảng sân tôi đứng sững lại. Phòng sách bị nước ngập hết rồi.

Sợ tôi lội xuống nước, ba tôi kèm lấy tay tôi, tưởng tôi còn mê ngủ. Nhưng tôi tỉnh lắm rồi. Tôi lo tủ sách bé bé của tôi bị nước cuốn... Khi được biết đồ đạc đã an toàn trên gác tôi yên tâm. Ba mẹ thương con quá nhiều, lo lắng chu đáo cho tôi quá.



Đồng hồ điểm 4 giờ. Chung quanh nhà là nước hết. Tôi đi gọi lũ em dậy. Đứa nào cũng « ngủ say như chết » nhưng nghe nước lụt vào nhà thì tỉnh ngay.

Bữa cơm sáng được dọn ra lúc 5 giờ. Ba tôi luôn miệng nhắc :

— Ăn cho no, đứa nào cũng thế. Nhớ có bão kèm theo, nấu không được đâu.

Lạnh lắm nhưng thấy chị ở lội sục dưới nước tôi cũng thêm.

— Mới 10 phút mà đã lên khoả nền nhà rồi cậu ơi.

Ba tôi lo lắng bề từng đứa nhỏ lên gác. Tôi nằn nì ở lại dưới canh chừng để biết nước lên bao nhiêu nhưng mẹ tôi không chịu. Ngồi trên gác cao, tôi lo sợ vẩn vơ.

Trời sáng dần. Tôi thấy rõ dòng sông rộng mênh mông và nước chảy ồ ạt. Từng nóc nhà phía dưới, nước chồm mái tranh. Có nhà bị tung cả nóc. Những người đó đã đi đâu. Tôi đang nghĩ đến họ thì có tiếng chân chạy lên gác: Tiếng chị ở bị đứt quãng.

— Thừa cậu mợ... có hai chiếc ghe Hương đạo chở người đến... xin ở nhà mình.

Ba tôi đi xuống đón họ. Tôi định chạy theo nhưng mẹ tôi giữ lại. Bà « bắt » tôi khuấy sũa cho em bé.

Mẹ tôi trở lên lấy quần áo xuống.

Tôi biết họ đói và lạnh.

Những người mới đến vẫn ở dưới nhà cho đến trưa, lúc nước lụt bộ ván mới lên gác.

Đến bữa cơm, thật là khổ. Bếp được nhóm giữa nhà. Khói lên ngun ngút. Mát cay tưởng có thể mù. Và nước mát ứa ra.

Bên ngoài mưa ào ào xen lẫn gió. Căn gác tưởng có thể sụp. Từng ngọn cây bị gió đánh, quét vào tường, vôi đổ bị bồm.

Bỗng nhiên, trên mái nhà của căn gác, một khoảng ngói bị chạy dài. Nước trút xuống lên đầu lên cổ những người đang trú ẩn nơi đây. Nhìn qua khoảng trống, bầu trời như có muôn ngàn đôi mắt bạo tàn đang chiếu đến từng nhà phá phách.

Thấy cảnh « màn trời chiếu đất » đến bên mình, lòng tôi se thắt. Ý nghĩ chết chóc lang vãng đâu đây. Tôi nhắm mắt, ngả mình bên góc tủ. Mọi người nhón nháo. Tiếng bàn tán xôn xao.

Tôi nghe tiếng mỗ cấp cứu xa xa. Liệu gia đình tôi có dùng tiếng mỗ ấy không? Bên cạnh tôi, mẹ tôi buồn thở dài náo nuột.

Nhờ người đông, chỗ nhà bị bay ngói, vá vúi tạm thời bằng những tấm khăn bàn không thấm nước.

Qua một đêm dài kinh
hải cuộc sống chen chúc
trên gác tù túng chật chội
được giải quyết. Nước
xuống dần dần và trời
không còn gió lớn.
Những người tỵ nạn
được trở về mái nhà xưa
để sửa sang lại.

Nhà tôi, sau ba ngày
dọn dẹp, giờ đã sạch sẽ,
bùn lầy được đẩy ra xa.
Tuy nhiên vết tích của
mực nước vẫn còn để
ngấn lại trên tường vôi
trắng.

Mặt nước sông
Hương sau trận lụt đã
trở lại bình thường.
Nhìn dòng sông lặng lẽ
chảy, ai có thể bảo trước
đó đã cản quét nhà cửa
của cái của dân lành.

Một cơn tai biến đã
qua. Trong mùa mưa
lạnh này còn bao tai biến
khác. Bên ngoài mưa...
mưa mãi. Buồn cho mùa
đông xứ Huế.

T. VIỆT-PHƯƠNG

chơi điều

tặng các bạn
thiếu nhi V.N.



AI đã sống qua tuổi thơ
Mười một — mười hai tuổi
Mà không biết chơi điều
Giữa đồng ruộng quanh hiu
Hay ở nơi thành phố
Mùa nắng chờ có gió
Đi lượm cây tre dư
Về nhà vót từ từ
Khung điều trông mềm mại
Giấy bóng ta dán lại
Đuôi điều phất phơ bay
Cùng cuộn chỉ đen này
Nối vào trên và dưới
Xong xuôi chờ có gió
Đem ra xử dụng liền
Con điều cứ tung tên
Đào qua và đào lại
Tay kia cầm cuộn chỉ
Cơn gió tạt con điều
Theo đà nương thật kỹ
Sau cùng vút lên cao
lừng lờ — lờ lững mãi
Sợi giấy nối con điều
Tuổi thơ đẹp mãi những chiến
mây bay.

NGUYỄN-LÊ-TUÂN

CON CÁM KHỎ

(tiếp trang 15)

— Vậy hả má ? Sương quá chừng !

Im lặng một chốc nó hỏi :

— Mỗi tháng con có nhờ cô Ba trao tiền con làm ra cho má, má có nhận được không ?

Thiểm Tur ngạc nhiên hỏi lại :

— Ủa, con đi làm việc gì, hồi nào ? Không có ở với cô Ba sao ? Má có nhận được tiền gì con gửi đâu ?

Cám thừ người. Hiểu rõ hành động của cô Ba nó giận quá sức. Thiểm Tur chắc lưỡi :

— Tiếc thật !

Cám la lên :

— Tiếc thật mà ! Tiền con làm cực khổ mới có, mà cò lấy hết !

Thiểm Tur lắc đầu :

— Má không nói tiếc tiền, tiếc là tiếc mấy năm trời sống với lão cha ghẻ con đấy. Nếu má không tái giá, má con mình chắc không đến nỗi khổ như ngày nay.

Trầm tư một lúc, thiểm đứng dậy bảo con :

— Thôi đi con à,

Cám hỏi :

— Bây giờ đi đâu má ?

— Đi về cái nhà hai má con mình đã ở với nhau lúc ba con mới mất đó.

Cám reo :

— Vậy hả ? Đi liền !

Đèn công viên đẹp ghê ! Gió từ ngoài sông thổi lộng vào mát mẻ lạ !
Mãi lúc này Cám mới nhận ra thế. Nó siết chặt tay thiểm Tur, tung tăng chạy theo. Hai mẹ con cùng thấy cõi lòng như ấm hẳn lại.

NGUYỄN-VĂN-NGHỆ

Lời hay ý đẹp

Tôi có một điều tạm gọi là được :

« Không bao giờ tôi thất vọng »

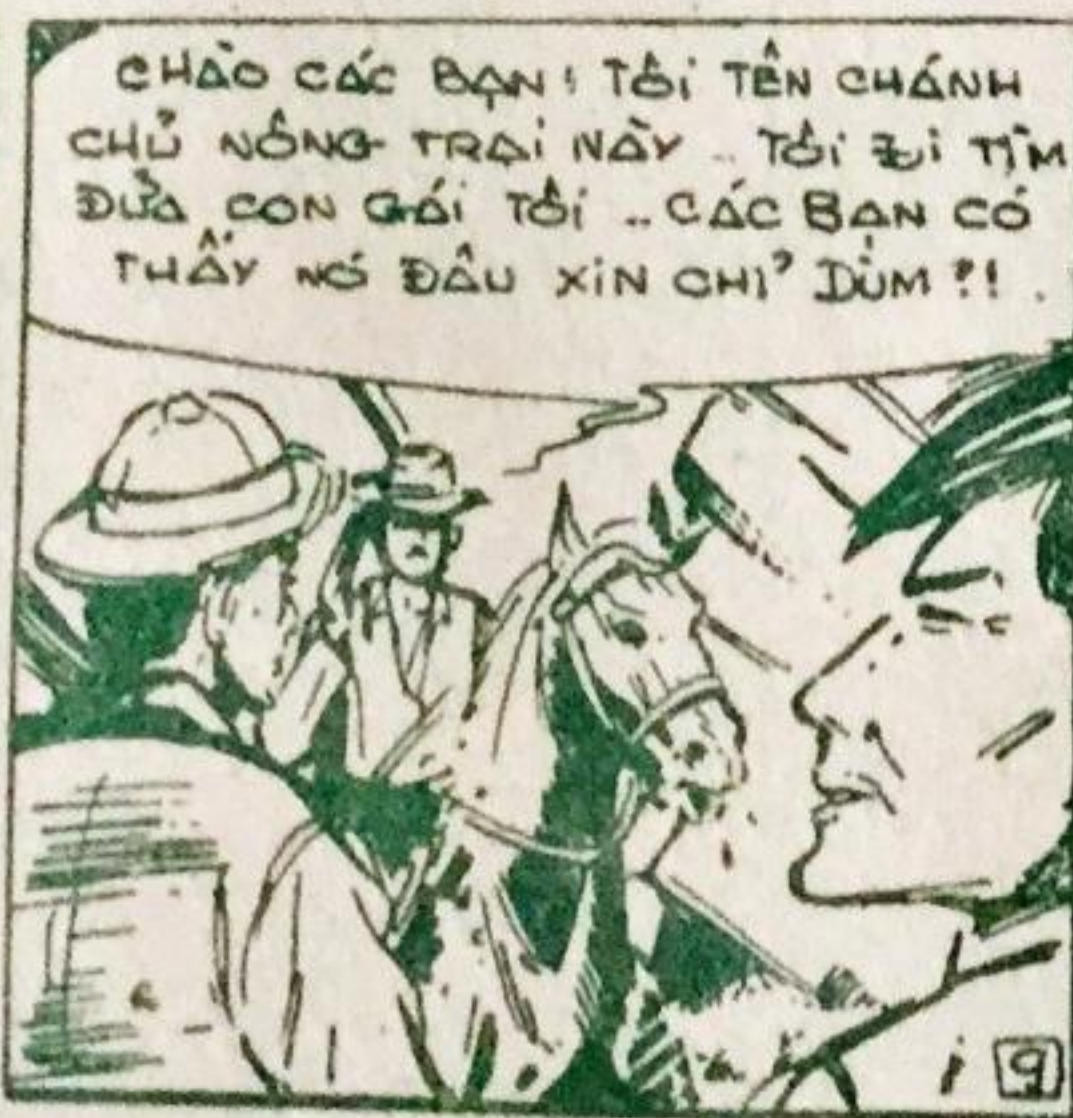
(Foch)

NÔNG TRẠI Báo Đón

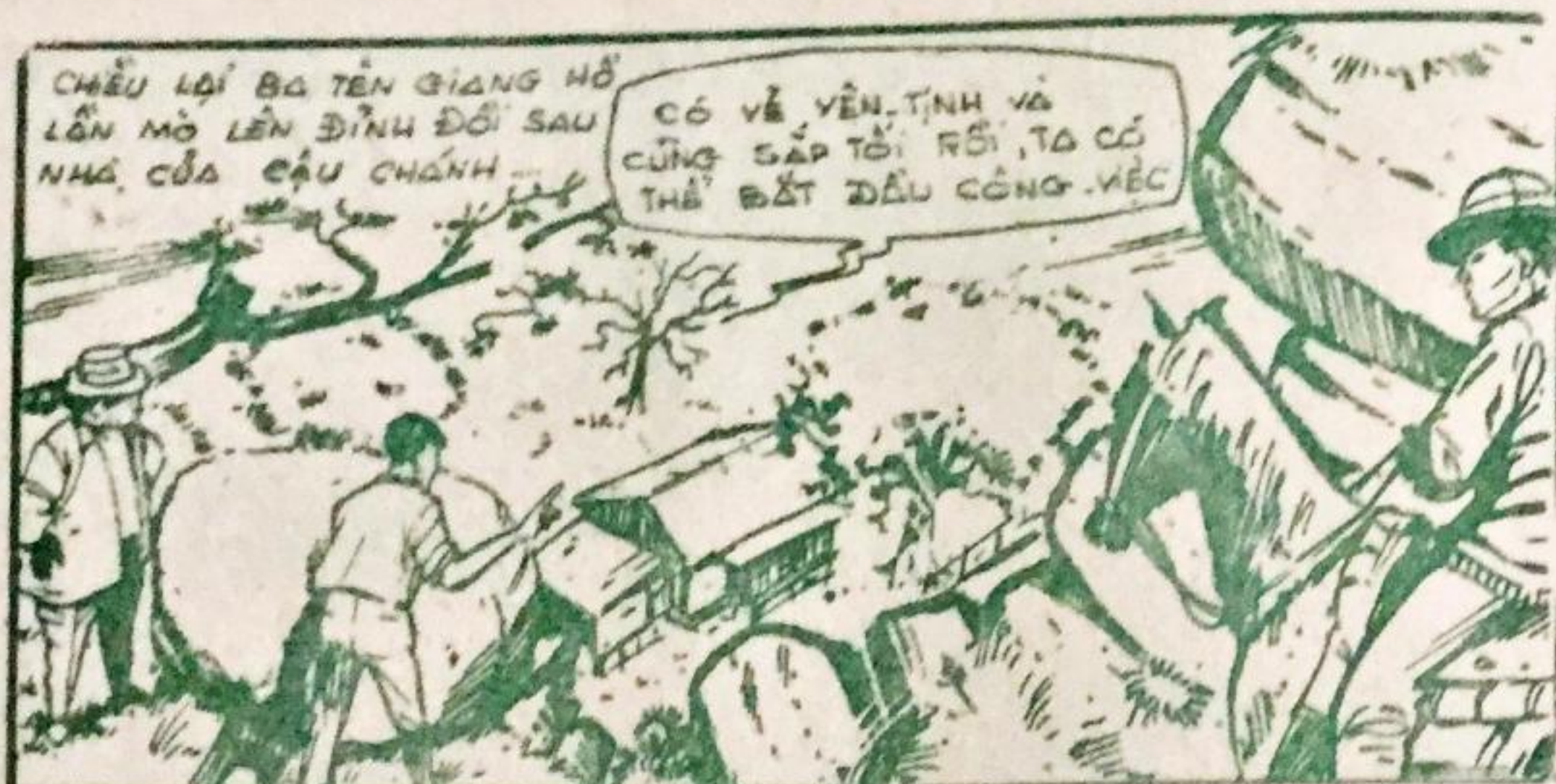
KỶ II
TRANH VÀ LỜI
CỦA: VIVI
XEM TỪ SỐ: 33











ANH BIẾT LẦM EM ĐI
MỘT TỐ BÒ BỊ GIẾT TRONG
MỘT TUẦN CÙNG ĐỦ LẦM
PHẢI KHÔNG EM?



VÀ CÙNG KHÁ NGUY HIỂM
CHO LY. VÂN ANH QUYẾT
HẠ NÓ CÙNG SƠM CÔNG
TỐT EM Ạ



VÀ CÀNG
PHẢI THỌ -
TRỌNG NHIỀU
NGHE ANH Ạ

CHỖC NỮA
ANH SẼ VỀ EM
CHỖ NGẠI...



CÙNG MỘT LÚC TRÊN
NGON ĐỒ PHẢI SẼU NHÀ
VÀ CỤA CẬU CHÁNH...



VỎ SẼU ĐỎ...



(CÒN TIẾP)



GÃ Diều-Hâu bước chậm rãi trên con đường dẫn qua khu rừng rậm, bên cánh cặp một chiếc đàn ghi-ta lớn. Đó là thứ nhạc cụ vừa tay nhất của gã, với nó gã có thể chơi nhạc rất hay và khéo léo.

Diều-Hâu là một nhạc-sĩ nổi tiếng. Hôm nay gã đi dự một buổi hòa nhạc Chim trên mây. Khu rừng rậm quá, những tàn cây um tùm che kín cả bầu trời. Gã đi lần theo con đường mòn qua rừng cổ tìm đến một nơi trống trải, từ đó với đôi cánh rộng của gã, gã có thể bay bổng trên bầu trời cao đến Đất Mây, nơi tụ họp của những nhạc-sĩ có cánh. Diều-Hâu đi từ tờ mờ sáng, bây giờ thì gã đến đây; trời hãy còn sớm lắm, khoảng rừng xanh vào buổi sáng tươi đẹp làm sao, gã cặp đàn lưng thưng bước...

Con đường ngoằn ngoèo uốn quanh một cội đại thụ lớn, nơi một hốc rộng dưới gốc cây gã Rùa Đực đang ngồi bắt chéo chân trên, một chiếc ghế mây cũ xiêu vẹo, miệng phì phèo một chiếc ống điếu to, bên cạnh gã trên chiếc bàn gỗ nhỏ một chén trà còn nóng đang bốc hơi nghi ngút.

Rùa Đực nhòm dậy khi thấy bóng

gã Diều Hâu hiện lên trên cửa hang, gã vội lấy chiếc ống điếu trên miệng xuống và kêu to :

— Chào bác Diều, bác đi đâu với chiếc đàn xinh đẹp của bác thế ?

Diều Hâu dừng lại gã đứng tần ngần một lúc trước cửa hang rồi đáp:

— Tôi đi dự buổi đại hợp tấu trên Đất Mây, hôm nay loài chim chúng tôi tổ chức một buổi hòa nhạc trên đó. Tất cả các nhạc sĩ Chim đều có mặt ở đó và sẽ cùng nhau hợp tấu một đại tấu khúc vĩ đại.

— A, tôi cũng định đến đó đây.

Rùa Đực kêu lên, gã chỉ lên chiếc mai nhẵn bóng như chiếc mu bát kiêu trên lưng gã và nói :

— Tôi muốn thử lại chiếc trống này của tôi, nó đã mất một vài âm điệu từ khi tôi mập thêm lên và có lẽ tôi sẽ tìm lại được chúng qua sự điều động lớp mỡ béo.

Diều hâu ngạc-nhiên hỏi :

— Nhưng... nhưng làm thế nào bác có thể lên đến Đất Mây được, nó ở xa tít mãi trên khoảng trời xanh và bác nên nhớ là bác không có cánh kia mà.

Rùa Đực giả vờ sùng-sốt kêu lên :

— Thế ra bác cũng chưa biết à ?
Tuy không có cánh nhưng tôi biết bay chứ. Không những có thể bay bổng được trên nền trời xanh, tôi còn có thể bay lượn chẳng kém gì loài chim các bác.

Rồi trước vẻ mặt kinh-ngạc của Diều Hâu, Rùa Đực vội giải-thích :

Thực ra thì loài Rùa như tôi không làm thế nào để bay được, nhưng phúc đức cho nhà tôi có được một món thuốc gia truyền của ông cha để lại chỉ cần uống vào một giọt là có thể bay bổng trên bầu trời được. Nhưng chỉ tội là hơi chậm một chút thôi.

Thế rồi không đề Diều Hâu có thể hỏi tiếp những câu khác, Rùa đực đã ân-cần mời gã vào thăm nhà mình. Gã bảo :

— Bác hãy bước vào đây, bác Diều, để nhà tôi ra chào hỏi bác một tí nào. Nó đang bận ấp nốt mớ trứng sắp nở và có lẽ bây giờ đã xong rồi, nó có đầy một phòng con như bác sẽ thấy, bác cứ tự tiện bước vào bác Diều.

Diều Hâu từ chối ngay, gã viện cớ là phải đi gấp vì sắp đến giờ rồi. Nhưng Rùa Đực nài-nỉ mãi,

Gã nói :

— Nhà tôi nghe danh bác từ lâu được biết bác đến đây mà nó không được ra chào hỏi có lẽ nó sẽ hận lắm, vả lại bác chỉ ở lại đây một chốc thôi. Nào, bác hãy để chiếc đàn của bác xuống và bước vào trong đây. Nhà tôi chật hẹp và con tôi

phá phách lắm, chiếc đàn xinh đẹp này mà bị sứt mẻ đi thì uổng lắm.

Trước sự ân cần của Rùa Đực, Diều-Hâu đành phải miễn-cưỡng ưng thuận. Gã đặt cây đàn xuống cửa hang và bước vào trong.

Trong khi Rùa Đực đứng lại ở ngưỡng cửa gã đưa mắt nhìn theo bóng dáng to lớn của Diều-Hâu khuất dần vào hang, trên môi sẽ nở một nụ cười đắc chí.

Rùa Cái ra đón Diều-Hâu khi gã vừa bước qua bậc cửa, bà chào gã và gọi các con ra. Nghe tin, các rùa con ở khắp ngõ ngách của hang ùn ùn kéo ra chật phòng để chào đón ông khách nhạc-sĩ tài danh.

Khi ấy ngoài cửa hang có tiếng của Rùa Đực vọng vào :

— Bác cứ tự nhiên nhé bác Diều, đừng ngại gì cả, bác cứ xem như ở nhà bác vậy. Bây giờ tôi phải đến Đất Mây đây. Tôi bay chậm hơn bác vì thế phải đi sớm để đến đó cho kịp giờ.

Nói xong gã Rùa quý quyết bước đến gần chiếc đàn của Diều Hâu, gã thu nhỏ người lại chui vào hộc đàn và nằm im trong đó.

Diều Hâu nghe tiếng của Rùa Đực nói, gã muốn kiêu từ đề ra ngay. Nhưng Rùa Cái không nghe thấy, bà ta ân cần mời gã ngồi ghế và vội vã đi rót nước đãi khách. Bất đắc dĩ Diều-Hâu phải ngồi xuống ghế. Rùa Cái kéo ghế ngồi đối diện với gã và lắng xẵng hỏi truyện gã. Những câu hỏi thật vớ vẩn (Diều Hâu nghĩ thế, làm gã bức mình, chẳng hạn như :

— Bác học thầy nào mà đánh đàn giỏi thế ?

Hoặc :

— Bác bắt đầu chơi nhạc tự lúc nào ?

Và :

— Có bao giờ bác sáng tác nhạc chưa ? v.v...

Điều hâu trả lời qua loa và định tìm dịp đề cáo từ, nhưng Rùa cái cứ hỏi mãi, hết câu này đến câu khác và lảng xảng mời gã uống nước. Điều Hâu miễn cưỡng phải nâng ly nước lên uống. Tách nước trà nóng hơi làm gã đồ mồ hôi ròng ròng và mệt nhoài vì những chú Rùa con tinh nghịch bám đầy trên mình và lưng gã.

Nhưng rồi cuộc nói chuyện cũng chấm dứt. Điều Hâu đứng dậy, gã chào Rùa Cái và đi thẳng ra cửa. Rùa Cái tiễn Điều Hâu ra tận ngoài hang, bà nói :

— Lần sau có dịp đi ngang đây bác nhớ ghé vào thăm nhà tôi nhé.

Điều Hâu gật đầu lấy lệ, gã nói vài câu từ giả qua loa rồi cụp chiếc đàn vào cánh và vội vã rảo bước. Điều Hâu cảm thấy bên cánh cụp đàn nặng chiu, nhưng vì quá vội vã gã cũng không để ý cho lắm mà cho rằng đó là do sự mệt mỏi mà nên.

Đi một hồi Điều Hâu đã vượt ra khỏi cánh rừng rậm, nhìn lên trên gã đã thấy bầu trời xanh bao la. Điều Hâu cụp chặt chiếc đàn, xoè rộng đôi cánh và bay bổng lên nền trời trong xanh. Điều-Hâu cố bay thật nhanh để tranh thủ với thời

gian. Gã nhủ rằng

— Mình phải bay mau mới được không khéo trễ mất.

Trong khoảng - khắc, Điều-Hâu chợt nhớ đến một điều, gã nói thầm một mình.

— Không hiểu giờ này Rùa Đực đã đến Đất Mây chưa ?

Điều-Hâu ngẫm nghĩ một lát rồi lẩm bầm :

— Mình không biết hẳn nói đùa hay nói thực nữa, mình không tin là hẳn đã nói thật nhưng cũng không chắc hẳn là hẳn nói láo.

Gã Điều Hâu thật thực thà và khờ khạo, gã không ngờ rằng ngay bên cạnh, dưới cánh gã, Rùa Đực nằm yên lặng trong hộc đàn đang mỉm cười đắc chí và cười thầm cho sự ngu dốt của gã.

Vượt qua không biết bao nhiêu rừng cây đồi núi chập chùng và đại dương xanh biếc. Có những lúc bay bổng hòa mình trong những đám mây bồng bồng ; có những lúc sát cánh dưới mặt nước xanh thăm mênh mông, Điều hâu mới đặt chân đến Đất Mây. Đó là một cụm mây trắng phau lững lờ giữa bầu trời xanh thăm bao la khoảng mây to lớn có thể chứa đựng được hàng muôn vạn chim muông các loại.

Khung cảnh bầu trời nên thơ làm sao, Điều Hâu hạ cánh xuống khóm mây lớn nhất nơi cuộc hòa nhạc được tổ chức. May mắn, buổi hòa tấu chưa bắt đầu, nhưng những nhạc sĩ chim đều đã tụ họp đông đảo và đang thử lại nhạc cụ của chúng.

Diều Hâu được hai nhạc trưởng trong ban tổ chức ra đón và đưa vào trong. Sau một hồi bay không nghỉ Diều Hâu cảm thấy mệt mỏi, gã dựng chiếc đàn xuống một cội mây và leo lên đỉnh mây đứng lặng nhìn quanh.

Bấy giờ Rùa Đực mới nhóm dậy, thừa dịp Diều Hâu lơ đãng ngó sang nơi khác, gã chui ra ngoài và lần ngay vào đám mây bịt bùng. Rồi sau khi len lỏi ra đến rìa cụm mây gã Rùa quý-quyệt mới lấy lại dáng điệu chững-chạc gã bước đến trước mặt Diều Hâu và kêu to :

— A bác Diều, bác đến rồi đấy à, thật tôi chậm chạp quá, đi trước mà vẫn đến sau bác.

Diều Hâu rất đỗi kinh ngạc khi thấy Rùa Đực nhưng gã không kịp hỏi han gì vì cuộc hoà nhạc đã bắt đầu.

Một hồi kèn lanh lảnh trời lên mở đầu khúc nhạc. Diều Hâu ngồi xuống một cụm mây gã bắt đầu gảy đàn, trong khi các loài chim khác cũng bắt đầu chơi nhạc cụ của chúng : Những chú két mỏ đỏ Úc Châu với những chiếc khâu cầm thon nhỏ xinh xắn, những chú họa mi trong tiếng tiêu ngân nga trầm bổng, quạ chơi vĩ cầm, cú kéo đại hồ cầm đệm nhạc, những chú chim gõ mỏ thì lãnh phần trống với chiếc mỏ cứng như sắt và đôi tay mềm dẻo điều luyện chúng đã làm cho khúc nhạc thêm phần sống động. Các chú chim nhỏ cũng phụ họa với những tiếng hát trong trẻo, líu lo.

Tất cả các chim chóc có mặt đều

góp phần vào khúc nhạc, tiếng nhạc phát xuất từ những ngón đàn cùng một âm điệu của các nhạc sĩ tài danh vang lên hòa lẫn trong tiếng hót riu rít nghe êm tai làm sao. Âm thanh thật linh động, lúc thì lên cao vút như tiếng gió rít qua rặng thông ngàn ; lúc thì trầm dịu nhịp nhàng êm đềm như mặt nước hồ vào buổi cuối thu...

Các nhạc sĩ Chim đồ về mỗi lúc lúc một đông, những chú gà rừng Tích-Lan với những chiếc kèn bi bóng loáng, vịt trời Triều Tiên với ngón đàn tỳ bà khả ái, đến cả những chú nhạn lông cánh sắc sỡ từ miền



Cực Bắc Nhật Bản xa xôi cũng lặn lội bay về mang theo tiếng đàn Samisen réo rắt.

Muôn chim khác ở khắp nơi nghe tiếng nhạc bay về rất đông, nhưng chú chim nhỏ kéo về góp lời ca giọng hát. Những chú sơn ca trong giọng ca thanh tao thiên phú, cả với tiếng hát thanh thoát êm tai cũng cất cao giọng hòa theo tiếng nhạc trầm bổng...

Phút chốc cả một vòm trời đã vang dậy tiếng đàn ca rộn-rã.

Buổi hòa nhạc thu được kết quả rất mỹ-mãn, tất cả muôn chim đều vui mừng hê hê, nhưng vui mừng nhất có lẽ là lão Cú già, lão đã bỏ thì giờ, nghiên cứu suốt một tháng để tổ chức buổi hòa nhạc này và đã mất hàng giờ suy nghĩ để đặt cho buổi nhạc một tên rất mơ mộng là « Tiếng chim ngàn ». Cú Già đã lo chu tất mọi việc và gởi thiệp mời đi từ tháng trước. Gần hai tháng mệt nhọc lo thu xếp công việc : nay, buổi hòa nhạc thành công quá sức tưởng tượng, thử hỏi lão không sung sướng sao được.

Cú Già đứng lên một chóp mây cao nhất và ngỏ lời chân thành cảm tạ các loài chim đã đến dự buổi hòa nhạc hôm nay, sau hết tảo chúc các nhạc-sĩ CHIM ra về bình yên và hẹn tái ngộ ở một buổi hòa nhạc khác.

Tất cả chim chóc đều vui mừng hê hê, duy chỉ riêng Rùa Đực là trở nên lo lắng khi nghĩ đến việc trở về trái đất, làm sao gã có thể chui vào hộc đàn của Diều-Hâu trở lại.

Tuy nhiên, may mắn thay đến giờ về hai lão ó lại đến vân chuyện với Diều Hâu, chúng nói chuyện say mê đến đôi không hay rằng Rùa Đực đã chui vào chiếc đàn ghi ta dựng ngay sau lưng Diều-Hâu và nằm yên trong đó tự bao giờ.

Rồi câu chuyện kết thúc cả ba đồng chia tay để trở về. Diều Hâu cặp chiếc đàn vào cánh, gã đi bộ lững thững ra đến rìa mây, rồi xoè rộng đôi cánh, bay bổng lên nền trời trong xanh. Cũng như lần đi, lần này vì mãi mê suy nghĩ về cuộc hòa nhạc vừa rồi gã Diều Hâu khờ khạo cũng không ngờ rằng Rùa Đực đang nằm lặng trong hộc chiếc đàn của chính gã.

Bấy giờ, Rùa Đực vẫn ngồi bó gối trong góc đàn chật hẹp, gã yên lặng suy nghĩ về những việc xảy ra vừa qua giữa gã với Diều Hâu. Và cười thầm cho sự ngu ngốc thái quá của gã Chim to xác ấy.

— Có lẽ giờ này hẳn vẫn định ninh là mình biết bay.

Rùa Đực nghĩ thế, gã yên chí rằng sẽ trở về êm ấm mỉm cười khoái trá khi nghĩ là gã đã bị được Diều Hâu một cách dễ-dàng.

Nhưng thiên bất dung gian.

Diều Hâu bay được một đôi thì chiếc đàn đã chịu xuống một bên sườn của gã Diều Hâu mới xốc lên và kẹp chặt lại vào cánh. Không may cho Rùa Đực, khi Diều Hâu xốc mạnh chiếc đàn lên, lớp bụi dày đặc ở thành đàn lại bay tung ra và thốc vào mũi gã. Rùa Đực nhột nhột quá, gã cố kìm hãm lại nhưng :

— Át... sì... Át sì... sì...

Rùa Đực nhảy mũi luôn mấy cái làm rung chuyển thân đàn. Trong khi Diều Hâu giật bắn mình sửng sốt, gã lắc mạnh chiếc đàn. Bất ngờ không bám chặt Rùa Đực lọt ra khỏi thân đàn. Cả khối người của gã rơi thẳng xuống mặt đất xa-tít. Việc xảy ra nhanh chóng quá khiến Diều Hâu không làm sao trở tay kịp.

Rùa Đực nhắm chặt mắt, gã tưởng phen này chắc phải vụn xương, nát thịt. Khi Rùa Đực rơi đến gần mặt đất, gã nhìn xuống thì thấy một khối đá to nằm lù lù ngay chỗ gã rớt xuống. Rùa Đực trợn mắt hét lên :

— Tránh ra, tránh ra mau, không ta đè bẹp đầu bây giờ.

Nhưng gã Rùa quý quái, khôn ranh không phải chỗ. Khối đá kia chỉ là một vật vô tri vô giác vì thế nó vẫn nằm yên, tảng lờ, như không nghe thấy tiếng Rùa Đực hét. Và như thế chuyện xảy ra sẽ xảy ra, mà kết cục là một tai họa vô cùng thảm khốc cho Rùa Đực. Cả thân người của gã rơi bõ xuống tảng đá và lăn lông lốc xuống đất.

May đâu, thật thậm chí may mắn làm sao, số Rùa đực hầy còn dài ; khi gã rơi xuống, chiếc mai của gã lại đập đúng vào ngay mô đá ; nhờ chiếc vỏ cứng rắn ấy che chở nên Rùa Đực không sao cả, duy chỉ ê ẩm một chút ở sau lưng thôi. Tuy nhiên chuyện xảy ra ghê gớm như vậy thế nào cũng mang đến cho gã Rùa một vài hậu quả tai hại, mặc dầu nó không làm cho gã đau đớn bao nhiêu nhưng cũng gây nên ít nhiều thiệt hại cho gã. Quả vậy, khi

Rùa Đực quay nhìn lại sau lưng thì ôi thôi, gã mới hay là chiếc mai tròn trĩnh, xinh đẹp của gã đã bẹp đi và mang đầy những vết nứt nẻ.

Hậu quả trước mắt gây cho Rùa Đực một bài học thấm thía, gã lủi thủi đi bộ về nhà trong lòng vô cùng đau đớn.

Nhưng đã hết đâu, Rùa Đực phải bơi lội suốt gần nửa buổi mới về đến nhà. Khi gã về tới nơi thì trời cũng vừa sụp tối, Rùa Cái đã đứng chờ sẵn ở cửa hang. Vừa thấy mặt Rùa Đực, bà ta đã xía xói :

— Quay lưng lại đây, quay lại đây xem, thật là những vết nứt đẹp đẽ quá nhỉ, hẳn sắp cái đó là « kết-quả » của một cuộc « chơi trống hăng say », bác Diều Hâu đã kể lại với tôi tất cả những chuyện về anh, trời ơi đẹp mặt quá.

Rồi Rùa Cái hạ thấp giọng nhưng không kém phần mỉa mai : — Thật là một « phần thưởng » rất xứng đáng cho những kẻ chuyên đi lừa lọc người.

Bà kết luận :

— Hãy giữ mãi mãi những vết nứt ấy để đời đời về sau ghi nhớ lấy bài học nhục nhã này.

Do lời nói của Rùa Cái, từ đó, chiếc mai của loài Rùa không còn láng bóng và tròn trĩnh nữa mà trở nên méo mó và mang đầy những vết nứt nẻ.

Ngày nay mỗi khi nhìn đến chiếc vỏ không mấy đẹp đẽ của mình loài Rùa lại cảm thấy đau đớn và hối tiếc thêm cho những việc làm tai hại của tổ tiên chúng ngày xưa.

T. LINH



HỘ THƯ

TUỔI-HOA

● **Nhất-Giang** (Huế) « Sính viên » Đệ Tam Quốc-Học mà còn ăn vụng, đích thị là tuổi Mão rồi ! Tặng em cỗ Chú thỏ Để là cùng chứ bao nhiêu ? Mau mau nộp thơ và truyện thưởng anh nhé.

● **Châu-Hà** (Gia đình). Nhóc con kể lể nghe thảm quá !
Mấy bài của Châu-Hà sẽ lần lượt ra mắt bà con, trừ bài « buồn »... dở ẹc thiệt đấy Hà ạ. Anh khuyên Hà đổi đề tài đi, ít là như « Ổ chim Sáo » kỳ này. Cho anh gửi lời thăm Chiêu-Anh với. Mến.

● **Lê-Xuân-Quân** (Saigon). Chắc tại em ghi hai địa-chỉ bự ngang nhau, nhân-viên bưu-điện vô tình đã hoàn lại người gửi. Lần sau, địa-chỉ gốc em nên viết nhỏ hơn vào một góc. Mong bài mới của em.

● **Nguyễn-Tất Thắng** (Huế) Lâu quá mới thấy thư em. Anh vui lòng xí xóa, nếu vì chăm học mà biếng viết che Tuổi-Hoa. Tự hậu, muốn có bài ở các số đặc biệt, em phải gửi đến — ít là hai tuần trước ngày báo phát hành.

Anh sẽ gửi số T. H. thiếu ra cho em

● **Lê Phúc Thịnh** (Saigon) Lỗi tại em ký thẩu, anh đọc không] ra Về các điều em hỏi :

1) Hai chứng chỉ đệ Tam và đệ Nhị cấp cùng một năm không hợp lệ hồ sơ thi phần I.

2) Em có thể liên lạc với anh Đình-văn-Phước tại nhà sách. Thánh Gia, 63 Bùi-thị-Xuân Saigon, để biết điều kiện gia nhập đoàn H. Đ. G.

● **Hương-Kim Long** (Huế) Em đề nghị mở « Tểu fan club » sao lại gửi anh một bài buồn thiu vậy ? « C.M.D.D » của em sẽ xuất hiện kỳ tới. Anh mong còn nhận được nhiều bài của em về loại đó. Mến.

● **Linh Trang** (Tây Ninh). Cúi xin thương đề sớm ban Hòa Bình cho. Tổ quốc đề em của anh đêm đêm không phải xuống hầm lánh đạn Chiến tranh bậy thật phải không em ?

Trang cố động cho T.H. khéo quá, anh phục đấy. Sẽ gửi bù cho em số 30. Các số cũ, ở tòa soạn chỉ còn từ số 16 trở về sau thôi. Hoặc em có thể mua thứ đã đóng bộ (III, 13-24) giá 85 đ. cả cước phí.

● **Mộc-Lệ-Thảo** (Chợ lớn). Sẵn sàng ! Em cứ gửi loạt bài dịch về anh xem thử. Nên chọn những đề tài vui, lành mạnh, và nhớ ghi cả tên nguyên bản cùng tác giả.

● **Thu Nga** (Biên Hòa). Đề được vào Gia-đình T.H. Ai biết làm thơ viết truyện, phải nộp một bài làm lễ ra mắt. Còn Nga, một... quả Bưởi là chu rồi.

Các anh đang chuẩn bị để thực hiện hai đề nghị của em.

● **Lê-hoàng-Hoanh** (Cái mơn). Anh có trả lời rồi mà, tại em không đề ý, trong mục này. Anh đề anh chụp đã nhé.

● **Trần-thanh-Phượng** (Quảng trị). Cảm ơn những lời khích lệ của em dành cho Tuổi Hoa và Ban Biên Tập. Thơ đã chuyển sang cho Quyên Di.

**TRONG THÁNG NÀY TUỔI HOA ĐÃ NHẬN ĐƯỢC :
TRUYỆN, TÙY BÚT, TRANH VUI VÀ VUI CƯỜI CỦA :**

Hồ-tuyết-Thu — Nhất-Giang — Phan-việt-Ngũ — Nguyễn-tất-Thắng (Huế) — Hương-Kim-Long (2 bài) — Châu-Hà (2) — Chiêu-Anh (3) — Tuyết-Nhung — Đài-Nguyên — Hoàng-minh-Anh — Võ-thị-Huệ — Tao-Ly — Phương-hoài-Dung — Phạm-văn-Chu — Lê-hoàng-Hoanh — Nguyễn-chí-Trí — Trúc-lan-Nhi — Yên-Lam Sơn-Tử — Kim-dao-Phượng — Phương-Thu (2) — Lê-xuân-Quân — Lê-tiến-Đạt — Phương-hồng-Liên (2) — Lê-thượng-Hải — Trần-dũ-Triệu — Võ-thanh-Tuyền — Hà-phương-Thu — Diệp-Thu — Lương-thành-Tân — Lê-thái-Chí — Trần-duy-Tĩnh — V.Đ.H. Linh-Ca — Nguyễn-huy-Quế — Hồ-thị-Xá — Linh-Trang — Linh-thế-Phượng — Bút Nhóm Hoa-tâm-Tư — Kiều-Chinh — Cao hoàng-Yến Ly — Diệp-phương-Trang (3) — Nguyễn thị thủy Vân — Nguyễn-ngọc-Châu — Nhật-huyền-Giang — Đặng-văn-Lịch — Cẩm-Hải — N. H. N. — Hồng-Huệ — Kiều-oanh-Nhi — Liên-Anh.

Chân thành cảm-ơn sự đóng góp nồng nhiệt của các em.

NGUYỄN-TRƯỜNG-SƠN

THI PHẨM NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC BẠN (Tính đến ngày 5-10-65)

Phượng-Liên (2) — Ngọc-Xuân — Bích-Phượng — Hoàng-liên-Sơn — Hải-Sa — Lê-hiến-Em — Yên-Thanh (3) — Đài-Nguyên — Nguyễn-huy-Quế — Nghiêm-lệ-Quang (7) — Lê-xuân-Quân (3) — P.T. Phương-Nhi — Kiều-Thanh (3) — Sa-chi-Lệ (2) — Diệp-cầm-Thu (3) — Hàng-song-Thị — Trần-thị-sương-Thanh (2) — Nguyễn-văn-Tĩnh — Hoàng-Vũ — Hoàng-Sơn — Trần-thanh-Phượng (2) — Hải-Linh (2) — Mộc-lê-Thảo — H. H. Hoài-Hương — Đoàn-Khải (2) — Như Liên — Nguyễn Xuân Vân (3) — Lâm Tuyền — TH. Trần anh Tài — Trúc Giang (2) — Hương Hoài Trúc (2) — Chim Cú — Hàn Thanh — Quỳnh An Duy Như — Nhất Giang — Trần Thuỵ Uyên (3) — Đinh nghĩa — Yên Lam Sơn Tử — Nguyễn Văn (Vân) — Kiều Mai Vân — Ngọc Hoài Giang (2) — Vân Ly — Hoài Sương Linh — Phạm Đăng 2) — Lynch Đài.

Cảm ơn tất cả các bạn.

QUYÊN DI.

HỌA SĨ R. NGUYỄN

Tạm Biệt Tuổi - Hoa

Ngày 1-10-1965 vừa qua, anh R. NGUYỄN đã hăng hái vào Quân trường Thủ Đức theo tiếng gọi của đất nước, nhập học khóa 21 Sĩ-Quan Trừ Bị.

Gia đình Tuổi-Hoa chân thành cảm ơn anh đã đem hết tâm hồn và nghệ thuật tô điểm cho Tuổi-Hoa suốt ba năm qua.

Gia đình Tuổi Hoa cầu chúc Anh luôn an mạnh, hăng hái, để làm tròn sứ mệnh của người trai nước Nam trong giai-đoạn hiện tại.

G. Đ. T. H.

LÀM LẮC TREO TƯỜNG



A

KỖ này Ah-Hnit xin hiến các bạn một tấm lắc trang trí phòng học, phòng khách hoặc phòng ăn thật hấp dẫn.

Một tấm hình của bạn rất nét, sáng sủa, nhưng « Còm-pô-dzi-xông » lại không ổn, có vài chi tiết thừa thãi, hoặc thiếu sót, làm cho bức ảnh có vẻ lệch lạc khó coi v.v... Hãy làm lắc bạn ạ. Đây là một cách « nhuận sắc » khéo léo, tạo cho bức hình một vẻ đẹp mới lạ và bắt mắt... không chịu được.



B

Vật dụng cần có : một ít Thạch cao (Bột thường dùng nắn tượng-mua kỹ ở các hiệu hóa phẩm và vật liệu kiến trúc, giá mỗi ký chừng 20 đồng). Một cái kẹp



C



D

(giấy văn phòng nào cũng có, tiếng Anh là paper clip) — Chiếc đĩa và tấm hình bạn chọn. Ngoài ra, nếu muốn nhuộm màu thì hòa phẩm màu (thuốc nhuộm) vào nước trước khi đem sủ với Thạch-Cao. Nên pha một sắc độ sẫm hơn màu muốn có, vì Thạch-Cao sẽ làm nhạt bớt phẩm.

A) Tấm ảnh Tô Tô bên đây « đẹp » rồi. Song Tô đã để khuất mất một chân khi bác phó nhòm « nháy » hình. Trông nó thiếu thiếu làm sao ấy.

Ta làm lắc cho Tô thử xem.

B) Trước hết cắt lấy nguyên cái đầu, trừ từng khoảng « răng cưa ngược » Thoa đều một lượt dầu máy hoặc nước xà bông, vào lòng đĩa. Lật sắp hình vừa cắt và ấn sát xuống mặt đĩa ; bề ngược răng cưa lên. Để ý đừng cho dầu vương lên mặt sau hình, như thế khó dính vào Thạch-Cao.

C) Sủ Thạch-Cao sền sệt vừa để rót, đổ trùm lên hình, dày mỏng tùy ý. Cỡ một phân là vừa. Bề cong cái kẹp giấy và cắm vào phía đỉnh đầu Tô Tô để làm móc treo. Xong để yên đĩa ít nhất nửa giờ cho Thạch-Cao khô. Sau đó lật úp đĩa, chiếc lắc sẽ rơi vào tay bạn.

D) Đây là tấm lắc vừa hoàn tất. Bạn chỉ còn việc lấy giấy nhám mài nhẵn quanh rìa và treo lên tường mà ngắm.

HỘP THƯ

(tiếp trang 55)

● **Linh-Thế-Phương và Bút Nhóm Hoa Tâm Tư (Biên-Hòa)** Cảm ơn em và các bạn đã có lòng tin nhiệm Tuổi Hoa, nhưng rất tiếc Bài của các em « chưa » thích hợp với lứa tuổi của số đông độc-giả. Mong các em thông cảm cho.

● **Nguyễn Thành Nghiêm (Nha trang)** Thất lạc là chuyện thường, còn « phiêu lưu vào sọt rác » thì nhất định không rồi đa. « Lặng Lẽ » chưa thấy tới. Báo cũ còn. Em kèm tem 6,đ 00. ty quản lý sẽ gửi ngay cho em

● **Nguyễn Lệ Tuân (Chợ Lớn)** Sẽ cố hết sức để giúp Tuân đạt được nguyện vọng. Truyện ngắn gửi về cho anh Trường Sơn. Lần sau Tuân cũng đừng gọi QĐ là anh nữa, chúng mình xuyết xoát tuổi nhau đấy. (Q.D.)

● **Nguyễn Văn Nhiên (Chân phước Liêm):** Điều kiện gia nhập Vườn Thơ ? Dễ lắm, cửa vườn luôn luôn mở rộng, ai muốn vào chỉ việc nộp thuế bằng một bài thơ. (Q.D.)

● **Trong Thiên Kim (Gia-định)** Muốn mua bộ ba Tuổi Hoa Kim gửi về toà soạn 85 đồng tem sẽ nhận được báo ngay. Hay Kim cứ lại toà soạn mà mua, có 70 đ. thôi ! (Q.D.)

● **Lâm Thành Tuấn (Đà Nẵng):** Muốn mua Tuổi Hoa dài hạn, em gửi về toà soạn bưu phiếu 65 đ. sẽ nhận được 12 số báo. Mến. (Q.D.)

● **Nguyễn Hoàng (Huế):** QĐ muốn trả lời hết tất cả thơ của bạn đọc nhưng mà... không có « đất » Hoàng ạ. Muốn ra Huế một chuyến mà chưa được đó. Thi sĩ ở xứ Huế góp mặt trong Tuổi Hoa thiếu gì ! thêm Hoàng nữa càng vui. (Q.D.)



HÀ-TÌNH

1. **Linh-Trang** ở Tây-Ninh hôm nọ viết thư khoe với Hà rằng thì là nhà Bé có một cái lá, hễ mưa xuống hoặc đem nhúng vào nước thì lá héo queo; mà muốn tươi tốt rung rinh trong nắng mới thì cứ đem... phơi nắng !

Lá chi mà lạ đời rứa . Các bạn ?

2. Bé **Tùng-Anh** thì ở mãi tận xứ Thủy Dương Cát Trắng lặn. Bé là một cây thế giới sử — hẳn thế, vì Tùng-Anh đố Hà một câu, không phải dễ đâu nhé : Anh Dzíc Dzắc có biết dân tộc nào thấp nhất thế giới hông ? ».

Bạn gánh hộ Hà câu trả lời Tùng-Anh.

3. Còn Hà, Hà chỉ khoái Việt Sử thôi. Vậy xin tổ lại Bé Tùng-Anh và các bạn một câu : Đọc sử Việt, các bạn có đề ý thấy Bà nào có dáng đi... khó coi nhất không ?

4. Viết đến đây ông nhà đèn cắc có bắt tiết kiệm điện. Đang bực mình vì ánh nến tù lù mù khi tỏ khi mờ, ngảnh ra thấy anh Cu Di lò dò đến chơi... Được thề, Hà thôi hét :

— Cu Di, vào đây... Chứ cái đèn cầy này — Hà chỉ vào ngọn nến — sáng được nhờ cái gì ? !

Có lẽ hẳn người thấy mùi D. D. nên vênh râu đáp « Nhờ ông nhà đèn »

— Trật lất ! -- « Vậy thì nhờ cái con .. Cầy ? » — Lại trật nữa !

Hắn bực mình xách xe dông thẳng. Hì... Hì Anh Cai vườn bí thiết rồi các bạn ạ.

Còn bạn ?

Kết quả D. D. kỳ rồi

- H. 1. — Bình mực Waterman (nhìn theo mắt chim).
H. 2. — Đầu ngón tay trở (nhìn thẳng).
H. 3. — Gạch đoạn thẳng rồi gấp một góc giấy lại cho nét bút chạy xéo qua góc đó ra giấy cũ mới khoanh vòng tròn.
H. 4. — Cho người thứ 5 bưng luôn cả chiếc khay.

CÁO LỖI — Hà làm ăn luộm thuộm, kỳ trước đã quên không ghi lời giải câu 4 (số 32), là MAU-TỰ.

Thành thật cáo lỗi cùng các bạn

ĐÃ GỬI TUỔI-HOA 34 ĐẾN CÁC BẠN ĐÁP TRÚNG CÓ TÊN SAU ĐÂY :

● NGUYỄN-THỊ-LỊCH ● TRẦN-ĐÌNH-HOÁT (Huế) ● LÊ-KIM-HOÀNG (GiaĐịnh) ● NGUYỄN-HỮU-NHÂN (Huế) ● TRẦN-BÁ-BÍNH (TuyHòa) ● HOÀNG-THỊ-THU-ANH ● CAO-KIM LOAN (ChợLớn) ● BUI-HỮU-BÀNG ● CHÍ-NHI ● LÊ-ĐÌNH-CÔNG (Thủ Đức) ● PH-HỒNG-LIÊN ● NGUYỄN-NGỌC-BÍCH ● TRẦN-THỊ-HÀ ● LÊ-CHÍ-THIỆN ● NGUYỄN-T-PHƯƠNG (Lái-thiêu) ● PHẠM-VIẾT-PHẢY.

TÔI ĐỌC TUỔI-HOA
ANH ĐỌC TUỔI-HOA
CHỊ ẤY ĐỌC TUỔI-HOA
CHÚNG TA ĐỀU HẠNH DIỆN VÌ CÓ CHUNG
MỘT NGƯỜI BẠN TỐT.

TUỔI-HOA CŨNG RẤT HẠNH DIỆN VÌ CÁC BẠN
ĐỌC TUỔI-HOA ĐIỀU LÀ NHỮNG THIẾU NHI
ANH TUẤN.

Tuấn Sơn Nhà

Hôm nay Tuấn Sơn
"VÉC.NI" LẠI SÀN NHÀ...



Ý... Ờ... MÌNH
SƠN NHƯ VẬY
THÌ LÀM SAO
ĐI RA...



ĐI THỬ? XEM
À... HÀA...



MÀ ĐÂU
CÓ ĐƯỢC...



ĐI NHƯ VẬY THÌ CÓ DẤU
CHÂN... PHẢI NGHĨ XEM CÓ
KẼ NÀO KHÔNG?
À... À... ỪM...
ĐỂ XEM...



KHA KHA
KHA NHƯ
RÌ LÀ ĐIỀU
KẼ...



TÀ ĐI KIỂM VẤN
BẮT CẦU RỒI SƠN
TIẾP KẼO LẠI CÓ
DẤU CHÂN MÀ
KHÓ ĐI RA



TUYẾT-MAI